

# CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT CẤU KIM LOẠI VÀ LẮP MÁY DẦU KHÍ

02 Nguyễn Hữu Cánh, Phường Rạch Dừa, Thành Phố Hồ Chí Minh

Tel: (0254) 3.848.229

Fax: (0254) 3.848.404

Website: [www.pvc-ms.vn](http://www.pvc-ms.vn)

Email: [sales@pvc-ms.vn](mailto:sales@pvc-ms.vn)



## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025



*TP. Hồ Chí Minh, 04/2026*



## I. THÔNG TIN CHUNG:

### 1. Thông tin khái quát:

#### TÊN GIAO DỊCH:

Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí

#### GIẤY CHỨNG NHẬN ĐKDN:

Số 3500834094, cấp lần đầu ngày 26/11/2009 và thay đổi lần 14 ngày 28/6/2022

#### VỐN ĐIỀU LỆ:

600.000.000.000 đồng

#### VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU:

600.000.000.000 đồng

#### ĐỊA CHỈ:

Số 02 Nguyễn Hữu Cánh, Phường Rạch Dừa,  
Thành phố Hồ Chí Minh

#### TEL:

(0254) 3.848.229

#### FAX:

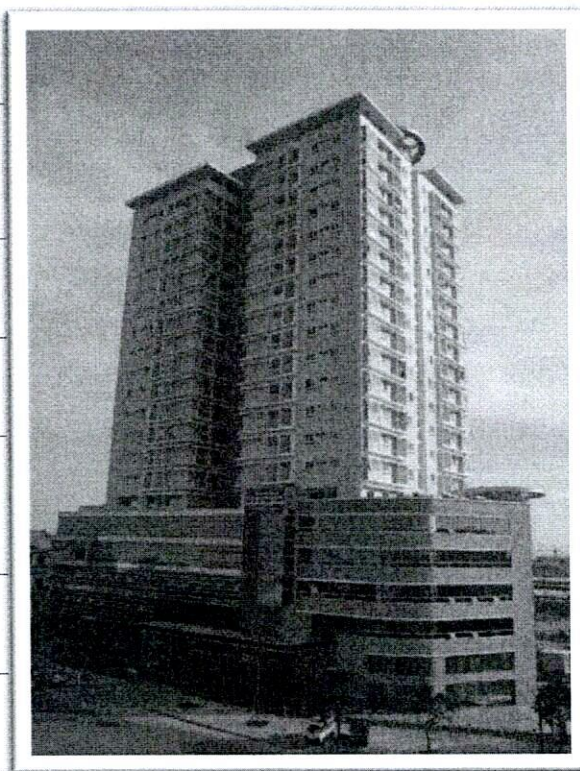
(0254) 3.848.404

#### WEBSITE:

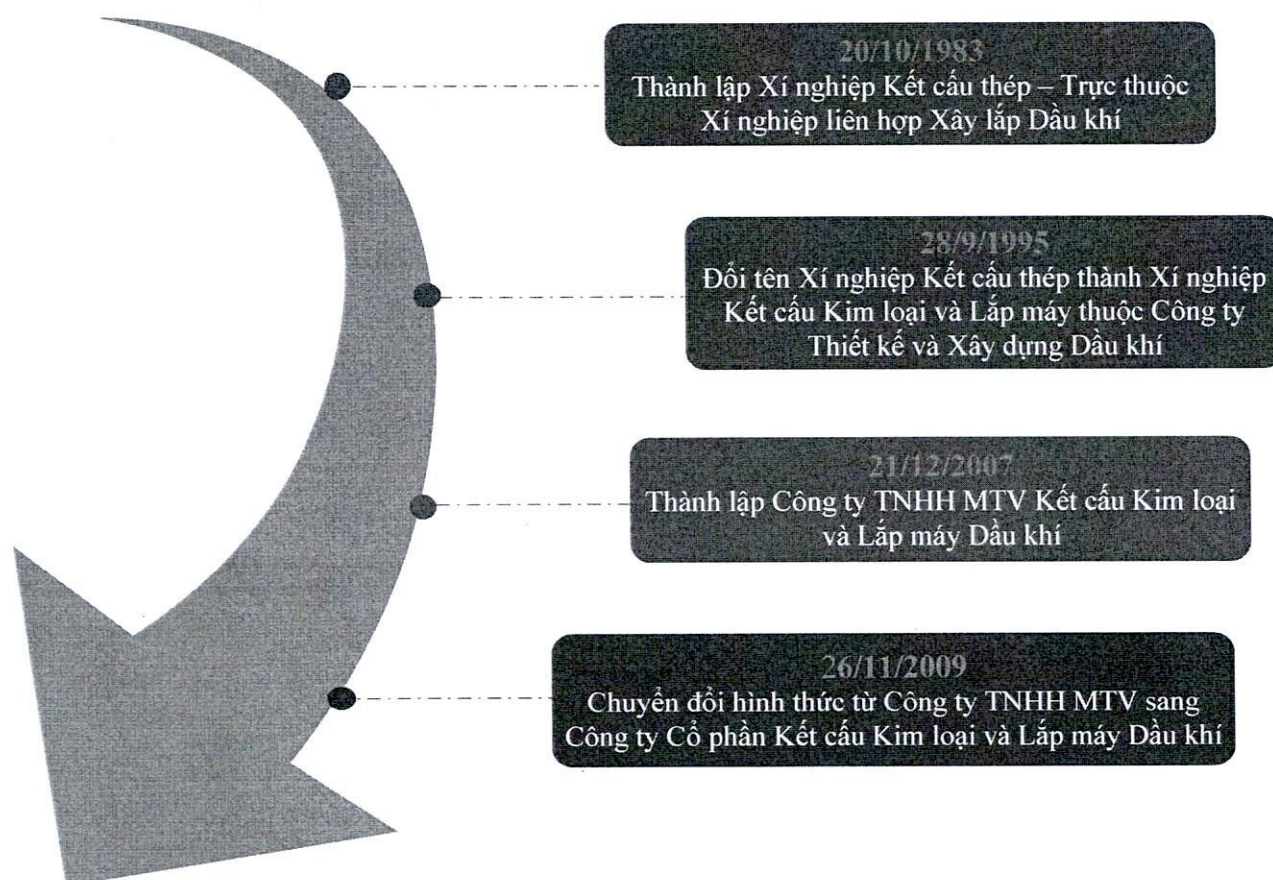
[www.pvc-ms.vn](http://www.pvc-ms.vn)

#### MÃ CỔ PHIẾU:

PXS



### ❖ QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN:





## CÁC MỐC SỰ KIỆN QUAN TRỌNG

<b>01</b>	<b>02/6/2010</b>	20.000.000 cổ phiếu của Công ty chính thức niêm yết giao dịch tại Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HoSE)
<b>02</b>	<b>12/11/2011</b>	Vốn điều lệ của Công ty tăng lên 375 tỷ đồng
<b>03</b>	<b>14/6/2013</b>	Công ty hoàn thành tăng vốn điều lệ từ 375 tỷ đồng lên 406 tỷ đồng
<b>04</b>	<b>06/12/2013</b>	Vốn điều lệ của Công ty tăng lên 500 tỷ đồng. Với việc sở hữu 10% cổ phần, Mepcom Offshore & Marine Pte. Ltd. trở thành cổ đông chiến lược của PVC-MS
<b>05</b>	<b>15/12/2015</b>	Sở giao dịch Chứng khoán Tp. HCM (HoSE) chính thức chấp thuận niêm yết bổ sung 10 triệu cổ phiếu PXS, nâng tổng vốn điều lệ của Công ty lên 600 tỷ đồng
<b>06</b>	<b>1/7/2022</b>	Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) chính thức chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu PXS trên sàn UPCOM

Trở thành nhà thầu EPC/EPCI hàng đầu của Việt Nam và khu vực về cung ứng các dịch vụ kỹ thuật chất lượng cao trong lĩnh vực thiết kế, chế tạo, thi công, lắp đặt thiết bị phục vụ cho ngành công nghiệp xây lắp dầu khí và năng lượng. Khai thác hoạt động dịch vụ cảng biển, trong đó lấy lĩnh vực xây lắp điện gió ngoài khơi làm mục tiêu trọng tâm.



### SỨ MỆNH

- Tạo ra những sản phẩm - dự án mang giá trị cốt lõi, nền tảng bền vững và huyết mạch của các công trình dầu khí và năng lượng.
- Góp phần xây dựng nền công nghiệp dầu khí và năng lượng Việt Nam ngày một phát triển.



### PHƯƠNG CHÂM HOẠT ĐỘNG

- An toàn - Uy tín - Chất lượng - Tiến độ.
- Hợp tác cùng phát triển.



### GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- Trở thành đơn vị chủ lực của ngành dầu khí, thực hiện chế tạo các giàn khoan dầu khí cho Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, các khách hàng truyền thống và các nhà thầu khai thác dầu khí nước ngoài đầu tư tại Việt Nam.



- Trở thành một trong những đơn vị chính trong chuỗi cung cấp dịch vụ các dự án điện gió ngoài khơi (gần và xa bờ) trong và ngoài nước.
- Thực hiện các công việc xây lắp cốt lõi của phần cơ khí, điện và điện điều khiển, lắp đặt thiết bị siêu trường, siêu trọng; hệ thống đường ống dẫn sản phẩm dầu khí, kho chứa tàng trữ dầu khí; các công trình chế biến, xử lý dầu và khí – nhà máy lọc hóa dầu; nhà máy điện...
- Phát triển các dịch vụ bến cảng, kho bãi, logistic trên cơ sở tiềm năng sẵn có của Bãi cảng Chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí cho các đối tác trong và ngoài ngành dầu khí, ưu tiên dịch vụ bốc dỡ vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và các dịch vụ kỹ thuật hậu cần cơ khí biển.
- Đặt mục tiêu tăng cường tính hiệu quả và nâng cao năng lực cạnh tranh lên hàng đầu trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Các ngành nghề/ sản phẩm/ dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần đây:



Thi công, chế tạo, lắp đặt kết cấu giàn khoan (chân đế, khối thượng tầng), bồn bể kho chứa các sản phẩm Dầu khí, bình áp lực, hệ thống đường ống công nghệ và các tuyến ống cho ngành công nghiệp Dầu khí.



Thiết kế, thi công, chế tạo các thiết bị cơ khí Dầu khí, nhà điều khiển trung tâm E-house.



Chế tạo và cung cấp các loại ống thép, ống nối, khớp nối và các loại phụ kiện phục vụ trong lĩnh vực khai thác dầu khí, công nghiệp.



Đóng tàu, đóng giàn khoan trên đất liền và ngoài biển.



Kinh doanh bất động sản, văn phòng, nhà ở.



Xây lắp các công trình Nhà máy Nhiệt điện, Nhà máy Lọc hóa dầu, Nhà máy chế biến Dầu khí.



Cho thuê máy móc, thiết bị.



Kinh doanh dịch vụ cảng biển.

- Các địa bàn kinh doanh chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần đây nhất: tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tỉnh Thái Bình.

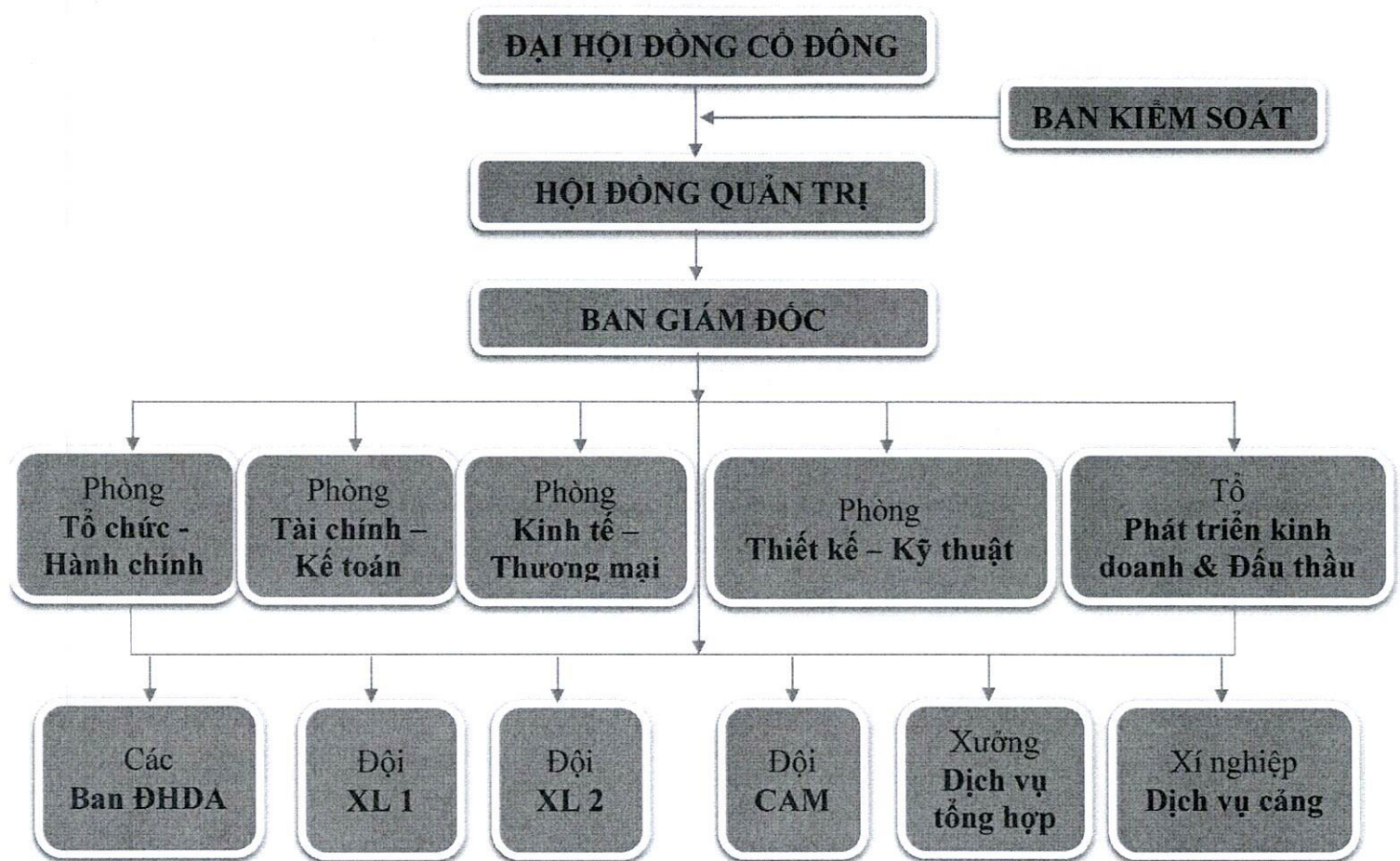
## 3. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

### ✚ Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh:

Công ty hoạt động theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc.



✚ Cơ cấu bộ máy quản lý (hiện tại):



✚ Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Định hướng, chiến lược phát triển:

a) Mục tiêu tổng quát:

Về dài hạn, từng bước xây dựng PVC-MS là một trong những đơn vị hàng đầu trong chuỗi cung ứng dịch vụ EPC/EPCI lĩnh vực thiết kế, chế tạo, xây lắp các công trình dầu khí và năng lượng tái tạo (trọng tâm là các dự án điện gió gần bờ và ngoài khơi), là đơn vị chủ lực trực tiếp thực hiện các đề án, dự án của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PetroCons), trở thành thương hiệu có uy tín trong nước, khu vực và quốc tế.

- Giai đoạn 2021-2025: là giai đoạn rất quan trọng trong chiến lược phát triển chung của PVC-MS, nhiệm vụ trọng tâm là phục hồi SXKD, phục hồi năng lực tài chính. Để làm được điều đó, PVC-MS phải thực hiện thành công công tác tái cơ cấu toàn diện Công ty, trọng tâm là hoàn thành tái cơ cấu tài chính nhằm đảm bảo thu xếp đủ nguồn vốn thực hiện kế hoạch SXKD hàng năm, đồng thời nắm bắt được cơ hội để trở thành một trong những nhà thầu quan trọng trong chuỗi cung ứng dịch vụ kỹ thuật ngành dầu khí và xây lắp điện gió ngoài khơi.

+ Hoàn thiện tổ chức và nâng cao năng lực quản trị biến động, duy trì lực lượng lao động cốt lõi, sử dụng tối ưu các nguồn lực hiện có. Thực hiện chuyển đổi số để tăng cường hiệu quả hoạt động SXKD và hoạch định chiến lược xây dựng nhân sự cho tương lai bao



gồm việc đào tạo nguồn nhân lực kế cận, phát triển kỹ năng cho đội ngũ hiện tại, cũng như thu hút và giữ chân nhân tài có khả năng thích ứng và đổi mới.

+ Tập trung điều hành SXKD, quản trị rủi ro, quản lý dự án hiệu quả, duy trì mức tăng trưởng 5%/năm ở tất cả các chỉ tiêu. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm thanh toán với các đối tác cung ứng dịch vụ, khôi phục vốn chủ sở hữu, đồng thời sàng lọc, nâng cấp CSVC, máy móc, trang thiết bị, ... để phục vụ SXKD.

+ Giai đoạn này cũng xác định tham gia vào các dự án với vai trò là nhà thầu liên danh EPC/EPCI hoặc với vai trò nhà thầu phụ xây lắp. Chưa đặt mục tiêu xây dựng hoàn chỉnh công tác thiết kế (phần E) mà xem xét sử dụng dịch vụ bên ngoài khi có nhu cầu. Thông qua kết quả từng dự án, từng bước khôi phục năng lực phần E trọn vẹn để đảm nhiệm vai trò tổng thầu độc lập EPC/EPCI cho các dự án lớn sau năm 2025.

- Giai đoạn 2025-2030: Theo nhận định, đặc biệt là các cam kết của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị COP26 giảm phát thải ròng về 0 vào năm 2050, giảm 30% lượng phát thải khí metan gây hiệu ứng nhà kính vào năm 2030. Nên đây là giai đoạn dự báo bùng nổ thị trường đầu tư xây dựng các dự án điện gió ngoài khơi trong nước và quốc tế. Trên cơ sở kế thừa kết quả thực hiện giai đoạn 2021-2025, PVC-MS đặt mục tiêu:

+ Phát triển bền vững, hiệu quả, xử lý rốt ráo về công tác tài chính, là nòng cốt của PetroCons thực hiện các dự án điện và năng lượng tái tạo của PVN cũng như của các đối tác trong và ngoài nước khác.

+ Đầu tư trang thiết bị, hoàn thiện dây chuyền công nghệ, xây dựng hoàn thiện đội ngũ đảm nhiệm được vai trò nhà thầu EPC cho các WHP trong ngành Dầu khí và phần BOP của các dự án điện gió ngoài khơi.

- Giai đoạn 2030-2040: Đủ sức vươn ra thị trường quốc tế với vai trò nhà thầu EPC/EPCI cho các dự án dầu khí và điện gió quốc tế.

## **b) Mục tiêu cụ thể đối với từng lĩnh vực hoạt động chính:**

### **🔧 Giai đoạn 2021-2025:**

PVC-MS đặt mục tiêu kế hoạch đến hết năm 2025 ổn định bộ máy tổ chức, quản lý điều hành, xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật, công nhân có trình độ tay nghề cao, dây chuyền công nghệ hiện đại, hệ thống máy móc, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu công việc, lợi nhuận dương tăng trưởng theo từng năm, từng bước khôi phục vốn điều lệ.

#### **+ Lĩnh vực xây lắp dầu khí trên bờ:**

- Cùng Tổng công ty PetroCons và các đối tác trong/ ngoài nước thực hiện các dự án kho chứa, bồn bể, vận chuyển, chế biến dầu, khí của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các đơn vị trong ngành đầu tư theo các hình thức: nhà thầu xây lắp, nhà thầu phụ đặc biệt cho các dự án có tổng thầu nước ngoài, Tổng thầu EPC các dự án có quy mô phù hợp.

- Tiếp tục duy trì nguồn lực để thực hiện epC các dự án vừa và nhỏ về kho chứa, bồn bể, vận chuyển dầu khí, xây dựng lực lượng đủ năng lực thực hiện tổng thầu EPC các dự án chuyên ngành dầu khí trên bờ trên cơ sở hợp tác với các đơn vị thành viên trong Tổng công ty, các đối tác trong và ngoài nước.

#### **+ Lĩnh vực xây lắp các nhà máy nhiệt điện:**

- Tham gia chào thầu để thi công các hạng mục cơ khí, lắp đặt các Dự án Nhà máy Nhiệt điện.

- Tìm kiếm thêm được công việc tại một số dự án lớn đã có kế hoạch triển khai từ 2024 trở đi như Nhà máy Nhiệt điện Sơn Mỹ 2, Nhà máy nhựa Phú Mỹ VPP2...



#### + **Lĩnh vực xây lắp dầu khí ngoài khơi:**

- Là nhà thầu chính thực hiện gia công chế tạo trên bờ khối thượng tầng và chân đế cho khách hàng Mazagon Dock Shipbuilders Limited, Mumbai (MDL Ấn độ).

- Là nhà thầu phụ gia công chế tạo trên bờ khối thượng tầng, các kết cấu phụ trợ chân đế; cung cấp dịch vụ cho thuê kho, bãi và cơ sở vật chất cho khách hàng VSP, PTSC, PTSC M&C.

- Cùng Tổng công ty PetroCons và các đối tác khác tham gia vào các công trình hạ nguồn thuộc chuỗi dự án Lô B - Ô Môn như đường ống dẫn khí trên bờ, các trạm valve, trạm phân phối khí và Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn 4 theo tiến độ thực hiện của từng dự án.

- Thực hiện liên danh, liên kết với các đơn vị mạnh trong nước tiếp thị đấu thầu chia sẻ công việc chế tạo, lắp ráp các giàn khoan dầu khí hạng nhẹ và trung bình cho ngành dầu khí như các dự án mỏ khí Lô B, Đại hùng nam 4x, Lạc đà vàng, các giàn khai thác BK-23, BK-24 và RC-11 trong kế hoạch năm 2025 – 2026 của VSP ... Đảm nhiệm vai trò nhà thầu phụ cho các đơn vị mạnh như VSP, PTSC, PTSC M&C. Từng bước khôi phục năng lực thực hiện dự án EPCI đối với công trình biển mà PVC-MS đã từng thực hiện.

- Tham gia thực hiện tất cả các dự án DKI sắp được đầu tư trong thời gian tới, góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo.

#### + **Lĩnh vực xây lắp điện gió gần và xa bờ:**

Là nhà thầu phụ gia công chế tạo trên bờ các chân đế trụ gió thuộc các dự án trang trại gió của Chủ đầu tư Orsted ở Đài Loan, Baltic, ...; cung cấp dịch vụ cho thuê kho, bãi và cơ sở vật chất cho khách hàng PTSC, PTSC M&C.

#### + **Lĩnh vực O&M, dịch vụ và logistics:**

- Trên cơ sở tiềm năng sẵn có của Bãi cảng Chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí, phát triển dịch vụ bến cảng và kho bãi cho các đối tác trong và ngoài ngành dầu khí, dịch vụ bốc dỡ vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và các dịch vụ kỹ thuật hậu cần cơ khí biển. Mục tiêu lĩnh vực này chỉ là khai thác xen kẽ, phát huy tối đa công năng nhưng dành ưu tiên cho công tác triển khai thi công các công trình trên Bãi cảng. Kết hợp công tác thương mại vật tư với công tác dịch vụ cảng biển, kho bãi để thực hiện chuỗi logistic cung ứng cho khu vực TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận.

- Xây dựng lực lượng, cơ sở kỹ thuật cùng các đối tác đã ký kết triển khai thành công và khẳng định năng lực bằng các hợp đồng cụ thể trong lĩnh vực O&M, trước mắt là phần M của các giàn khai thác.

+ **Công tác tái cơ cấu doanh nghiệp:** Cơ bản hoàn thành tái cơ cấu doanh nghiệp (tái cơ cấu tài chính và mô hình sản xuất), định hình và ổn định các lĩnh vực SXKD, xây dựng được hệ thống quản lý, quản trị hiện đại làm tiền đề cho giai đoạn phát triển tiếp theo của Công ty.

#### 🚧 **Giai đoạn 2026-2030:**

+ **Lĩnh vực xây lắp dầu khí trên bờ:** Từ năm 2026 đủ năng lực thực hiện tổng thầu EPC/PC các dự án chuyên ngành dầu khí trên bờ từ các dự án nhỏ và trung bình, để sau năm 2030 thực hiện tổng thầu EPC/EPCI các dự án lớn. Tăng dần tỷ trọng thực hiện của PVC-MS theo thời gian, tập trung vào các lĩnh vực cốt lõi, hàm lượng chất xám cao và có giá trị gia tăng lớn. Xây dựng các đối tác, nhà thầu phụ vệ tinh để thực hiện các công việc.



+ **Lĩnh vực xây lắp dầu khí ngoài khơi:** Trở thành đơn vị chủ lực thực hiện EPC/EPCI các dự án ngoài khơi ngành dầu khí và điện gió tại Việt Nam; Từng bước mở rộng sản xuất, phát triển thương hiệu PVC-MS tại thị trường khu vực và quốc tế.

+ **Lĩnh vực xây lắp điện gió gần và xa bờ:** Phân đầu đảm nhiệm được vai trò nhà thầu EPC cho phần BOP của các dự án điện gió ngoài khơi của các Chủ đầu tư trong và ngoài nước như Đài Loan.

+ **Lĩnh vực dịch vụ và logistic:** Hoàn chỉnh đầu tư, nâng cấp công suất Bãi cảng đủ năng lực cung ứng dịch vụ hậu cần cho các dự án dầu khí và điện gió trong và ngoài nước.

#### 🚧 **Giai đoạn 2030- 2035:**

- **Lĩnh vực xây lắp dầu khí:** Đủ năng lực thực hiện các dự án EPC (trên bờ và ngoài khơi), trong đó PVC-MS thực hiện các công việc cốt lõi, hàm lượng kỹ thuật lớn, giá trị gia tăng cao và có đủ các đối tác vệ tinh để thực hiện các công việc đơn giản hơn; Là một trong những đơn vị chủ lực của ngành dầu khí thực hiện công tác thu dọn mỏ trong nước.

+ **Lĩnh vực xây lắp điện gió gần và xa bờ:** Phân đầu đảm nhiệm được vai trò nhà thầu EPC/EPCI cho các dự án điện gió trong và ngoài nước.

+ **Lĩnh vực dịch vụ và logistic:** Hoàn chỉnh đầu tư Bãi cảng đủ năng lực cung ứng dịch vụ hậu cần cho các dự án dầu khí và điện gió trong và ngoài nước.

#### **c) Định hướng triển khai đối với từng lĩnh vực hoạt động chính:**

PVC-MS đặt mục tiêu kế hoạch đến hết năm 2026 ổn định bộ máy tổ chức, quản lý điều hành, xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật, công nhân có trình độ tay nghề cao, dây chuyền công nghệ hiện đại, hệ thống máy móc, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu công việc, lợi nhuận dương tăng trưởng theo từng năm, từng bước khôi phục vốn điều lệ.

##### + **Lĩnh vực xây lắp dầu khí trên bờ:**

- Cùng Tổng công ty PetroCons và các đối tác trong/ ngoài nước thực hiện các dự án kho chứa, bồn bể, vận chuyển, chế biến dầu, khí của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam và các đơn vị trong ngành đầu tư theo các hình thức: nhà thầu xây lắp, nhà thầu phụ đặc biệt cho các dự án có tổng thầu nước ngoài, Tổng thầu EPC các dự án có quy mô phù hợp.

- Tiếp tục duy trì nguồn lực để thực hiện epC các dự án vừa và nhỏ về kho chứa, bồn bể, vận chuyển dầu khí, xây dựng lực lượng đủ năng lực thực hiện tổng thầu EPC các dự án chuyên ngành dầu khí trên bờ trên cơ sở hợp tác với các đơn vị thành viên trong Tổng công ty, các đối tác trong và ngoài nước.

##### + **Lĩnh vực thi công xây lắp dầu khí ngoài khơi:**

- Là nhà thầu phụ gia công chế tạo trên bờ khối thượng tầng, các kết cấu phụ trợ chân đế; cung cấp dịch vụ cho thuê kho, bãi và cơ sở vật chất cho khách hàng PTSC, PTSC M&C.

- Cùng Tổng công ty PetroCons và các đối tác khác tham gia vào các công trình hạ nguồn thuộc chuỗi dự án Lô B - Ô Môn như đường ống dẫn khí trên bờ, các trạm valve, trạm phân phối khí và Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn 4 theo tiến độ thực hiện của từng dự án.

- Thực hiện liên danh, liên kết với các đơn vị mạnh trong nước tiếp thị đấu thầu chia sẻ công việc chế tạo, lắp ráp các giàn khoan dầu khí hạng nhẹ và trung bình cho ngành dầu khí như các dự án mỏ khí Lô B, Đại Hùng nam 4x, Cửu Long, các giàn khai thác BK-23, BK-24 và RC-11 trong kế hoạch năm 2025 – 2026 của VSP ... Đảm nhiệm vai trò nhà thầu



phụ cho các đơn vị mạnh như VSP, PTSC, PTSC M&C. Từng bước khôi phục năng lực thực hiện dự án EPCI đối với công trình biển mà PVC-MS đã từng thực hiện.

- Tham gia thực hiện tất cả các dự án DKI sắp được đầu tư trong thời gian tới, góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo.

- **Lĩnh vực xây lắp điện gió gần và xa bờ:** Là nhà thầu phụ gia công chế tạo trên bờ các chân đế trụ gió thuộc các dự án trang trại gió của Chủ đầu tư Orsted ở Đài Loan, Baltic, ...; cung cấp dịch vụ cho thuê kho, bãi và cơ sở vật chất cho khách hàng PTSC, PTSC M&C, ALPHA-ECC,...

+ **Lĩnh vực dịch vụ và logistics, O&M:**

- Trên cơ sở tiềm năng sẵn có của Bãi cảng Chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí, phát triển dịch vụ bên cảng và kho bãi cho các đối tác trong và ngoài ngành dầu khí, dịch vụ bốc dỡ vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và các dịch vụ kỹ thuật hậu cần cơ khí biển. Mục tiêu lĩnh vực này chỉ là khai thác xen kẽ, phát huy tối đa công năng nhưng dành ưu tiên cho công tác triển khai thi công các công trình trên Bãi cảng. Kết hợp công tác thương mại vật tư với công tác dịch vụ cảng biển, kho bãi để thực hiện chuỗi logistic cung ứng cho khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu và các tỉnh lân cận.

- Xây dựng lực lượng, cơ sở kỹ thuật cùng các đối tác đã ký kết triển khai thành công và khẳng định năng lực bằng các hợp đồng cụ thể trong lĩnh vực O&M.

+ **Lĩnh vực các dự án năng lượng:**

- Tham gia chào thầu để thi công các hạng mục cơ khí, lắp đặt các Dự án Nhà máy Nhiệt điện.

### **5. Các rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động SXKD năm 2025 của Công ty:**

Năm 2025 là năm PVC-MS quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, vượt qua mọi thách thức để hoàn thành các mục tiêu đề ra. Tuy nhiên, năng lực của PVC-MS cũng là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến lĩnh vực hoạt động của đơn vị do nguồn việc đối với các công trình dầu khí thực hiện trên Bãi cảng PVC-MS giai đoạn cuối năm 2017 đến giữa năm 2023 gần như không có, ảnh hưởng rất lớn đến giá trị khấu hao cho việc đầu tư cơ sở vật chất cho Bãi cảng. Trong khi đó, việc trích chi phí khấu hao cũng như duy trì bộ máy hoạt động của Công ty vẫn phải diễn ra. Hiện nay, Công ty đang dần khôi phục lại nguồn công việc thực hiện trên Bãi cảng, qua đó dần dần khôi phục lại năng lực tài chính, nhân lực, thiết bị để từng bước thực hiện các dự án EPC về lĩnh vực chuyên ngành dầu khí mà Đơn vị đã từng thực hiện.

Các khó khăn tài chính tồn đọng của giai đoạn trước vẫn còn, lỗ lũy kế lớn phải mất một thời gian dài để xử lý và phục hồi vốn chủ sở hữu.

Việc quyết toán các công trình/ dự án như: NMNĐ Thái Bình 2, NMNĐ Sông Hậu 1, Dự án Topside Đại Hùng Phase 3, Block B Phú Quốc, Chân đế Lạc đà vàng chưa hoàn thành, kéo dài tiến độ làm phát sinh tăng nhiều chi phí, một số đơn giá chưa được phê duyệt cũng sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả kinh tế.

Công nợ phải thu/ phải trả với nhà thầu, khách hàng vẫn còn lớn gây khó khăn trong việc cân đối dòng tiền của Công ty và liên quan đến các vấn đề pháp lý.

Sự cạnh tranh, lôi kéo, thu hút nhân lực chất lượng cao giữa các đơn vị trong ngành và khối tư nhân đã gây khó khăn, ảnh hưởng nhất định đến hoạt động SXKD của đơn vị.



## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025:

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2025 là năm PVC-MS quyết tâm hiện thực hóa các kết quả đạt được trong thi công, tiếp thị đấu thầu cũng như quản trị doanh nghiệp nhằm mục tiêu đảm bảo hoàn thành tất cả các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025 được ĐHĐCĐ thông qua. Để đạt được điều này, ngay từ đầu năm, HĐQT Công ty đã tập trung chỉ đạo thực hiện các dự án: Chế tạo Topside Phú Quốc, chế tạo Chân đế Lạc Đà Vàng, chế tạo Flare Tower, Giàn DKI, ... theo đúng kế hoạch và đều hoàn thành bàn giao cho Tổng thầu/ Chủ đầu tư đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ. Bên cạnh đó, việc hợp tác khai thác diện tích trồng tại Bãi cảng 23ha Sao Mai Bến Đình cũng đã được triển khai thực hiện với các khách hàng như: PTSC, PTSC M&C, Alpha. Vì vậy, các chỉ tiêu kinh tế được giao đều được hoàn thành vượt mức, làm tiền đề cho các hoạt động SXKD của đơn vị trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

Ngoài việc thi công các dự án, công tác tiếp thị đấu thầu cũng được Công ty chú trọng, tích cực tìm kiếm khách hàng để tìm nguồn công việc mới bổ sung cho hoạt động SXKD. Qua đó, trong năm Công ty đã ký kết các hợp đồng mới như: Chế tạo Topside và Chân đế cho 04 Giàn đầu giếng của đối tác MDL Ấn Độ (Dự án DSF-II) vào đầu tháng 6/2025, Topside Đại Hùng Nam với Tổng thầu Vietsovpetro (VSP) vào tháng 10/2025 và Gói thầu thi công Trạm tiếp nhiên liệu mặt đất - Sân bay Long Thành.

Kết quả SXKD năm 2025 với các chỉ tiêu chính đạt được như sau:

*Dvt: Tỷ đồng*

Stt	Các chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ (%)	
					TH/KH 2025	TH 2025/ 2024
1	Giá trị sản lượng	543,04	784,00	1.105,16	141,0%	203,5%
2	Doanh thu	579,63	725,00	974,40	130,7%	168,1%
3	Lợi nhuận trước thuế	10,67	12,20	14,78	121,1%	138,5%
4	Lợi nhuận sau thuế	9,95	12,20	14,78	121,1%	138,5%
5	Nộp NSNN	24,60	22,50	15,41	68,4%	62,6%
6.	Chia cổ tức (%)	-	-	-	-	-

- Giá trị sản lượng thực hiện năm 2025 là 1.105,16 tỷ đồng, đạt 141,0% kế hoạch năm, bằng 203,5% so với năm 2024;

- Doanh thu thực hiện năm 2025 là 974,40 tỷ đồng, đạt 130,7% kế hoạch năm, bằng 168,1% so với năm 2024;

- Lợi nhuận trước và sau thuế: 14,78 tỷ đồng, đạt 121,1% kế hoạch năm, bằng 138,5% so với năm 2024;

- Nộp ngân sách Nhà nước: 15,41 tỷ đồng, đạt 68,4% kế hoạch năm, bằng 62,6% so với năm 2024.

### 2. Tổ chức và nhân sự:

#### 🚩 Danh sách Ban điều hành:



Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu %
1	Phan Khắc Mẫn	Giám đốc	3.616	0,006%
2	Nguyễn Anh Tuấn	Phó giám đốc	0	0%
3	Trần Quang Ngọc	Phó giám đốc	0	0%
4	Lê Sanh Thành	Phó giám đốc	0	0%
5	Lê Đình Công	Phó giám đốc	0	0%
6	Lê Minh Phong	Kế toán trưởng	0	0%

📌 **Tóm tắt lý lịch trích ngang:**

BAN ĐIỀU HÀNH	QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC
<b>PHAN KHẮC Mẫn</b> <b>Giám đốc</b> Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí	<ul style="list-style-type: none"> <li>7/2007 - 7/2009: Giám sát thi công/ chạy thử Dự án Nhà máy Lọc Dầu Dung Quất - Công ty CP Lilama18;</li> <li>8/2009 - 03/2011: Quản lý công trường Kho Xăng dầu ngoại quan Vân Phong, Khánh Hoà - Công ty CP Lilama18;</li> <li>4/2011 - 6/2011: Giám sát thi công dự án Chân đế RC17 - Công ty PVC-MS;</li> <li>7/2011 - 03/2013: Chỉ huy trưởng công trình Kho lạnh LPG Thị Vải - Xí nghiệp XL1 - Công ty PVC-MS;</li> <li>4/2013 - 5/2013: Giám sát thi công Topside dự án Sư tử vàng đông bắc - Xí nghiệp XL1 - Công ty PVC-MS;</li> <li>6/2013 - 10/2013 : Cán bộ kỹ thuật Phòng Kinh tế - Đấu thầu Công ty PVC-MS;</li> <li>10/2013: Phó ban ĐHDA Phía Bắc - Công ty PVC-MS;</li> <li>4/2015: Trưởng ban ĐHDA Phía Bắc - Công ty PVC-MS;</li> <li>02/2017: Giám đốc Xí nghiệp XL3, Trưởng ban ĐHDA Phía Bắc - Công ty PVC-MS;</li> <li>01/2018: Đội trưởng Đội XL3 kiêm Trưởng ban ĐHDA Phía Bắc - Công ty PVC-MS;</li> <li>8/2020 – 6/2022: Phó giám đốc Công ty PVC-MS.</li> <li>22/6/2022 – nay: Giám đốc Công ty PVC-MS.</li> </ul>
<b>NGUYỄN ANH TUẤN</b> <b>Phó giám đốc</b> Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Kỹ sư địa chất Dầu khí	<ul style="list-style-type: none"> <li>10/1997 - 2007: CBKT, Đội phó Đội 1 - XN Kết cấu Kim loại và Lắp máy;</li> <li>2008 - 07/2010: Đội trưởng Đội 3 - Công ty PVC-MS;</li> <li>2010 – 08/2012: Trưởng phòng VT-TB Công ty PVC-MS;</li> <li>08/2012 - 08/2014: Giám đốc XNXL2 - Công ty PVC-MS;</li> <li>08/2014 - 02/2015: Trưởng phòng TM Công ty PVC-MS;</li> <li>02/2015 - 04/2015: Phó giám đốc Công ty PVC-PT;</li> <li>04/2015 - 06/2018: TV HĐQT, PGĐ Công ty PVC-PT;</li> <li>06/2018 - nay: Phó giám đốc Công ty PVC-MS.</li> </ul>
<b>TRẦN QUANG NGỌC</b> <b>Phó giám đốc</b> Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh	<ul style="list-style-type: none"> <li>5/1991 - 10/1993: Chuyên viên Phòng Thương Mại Dịch vụ, Công ty Dịch vụ Dầu khí PSC (nay là PTSC);</li> <li>10/1993 - 01/2007: Chuyên viên, Chuyên viên chính nhóm trưởng dự án Phòng Thương mại và Dịch vụ Xí nghiệp liên</li> </ul>



<p>Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư mô</p>	<p>doanh Vietsovpetro (VSP);</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• 01/2007 - 8/2007 : Trưởng phòng Kế hoạch Ban QLDA Điện Nhơn Trạch, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;</li> <li>• 8/2007 - 01/2008: Phó ban QLDA Điện Nhơn Trạch, Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam;</li> <li>• 01/2008 - 7/2010: Phó TGĐ Công ty TNHH MTV Tư vấn quản lý dự án Điện lực Dầu khí 2;</li> <li>• 8/2010 - 7/2014 TV HĐQT, Giám đốc Công ty CP tư vấn Dự án Điện lực Dầu khí (PCC);</li> <li>• 8/2014 - 3/2015: TV HĐQT, Phó giám đốc Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC)</li> <li>• 03/2015 - 4/2015 : TV HĐQT, Phó giám đốc DOBC;</li> <li>• 4/2015 – 11/2019: Chủ tịch HĐQT Công ty DOBC;</li> <li>• 11/2019 - 6/2020: Chủ tịch HĐQT, kiêm Quyền Giám đốc Công ty DOBC;</li> <li>• 6/2020 – 7/2020: Phó giám đốc Công ty PVC-MS;</li> <li>• 7/2020 - nay: Phó giám đốc Công ty PVC-MS, kiêm Giám đốc Xí nghiệp Dịch vụ Cảng.</li> </ul>
<p><b>LÊ SANH THÀNH</b> <b>Phó giám đốc</b> Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư mô</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 9/1996 - 3/1998: Nhân viên Phòng Kinh tế kỹ thuật – XN Thiết kế và khảo sát;</li> <li>• 4/1998 - 5/2003: Nhân viên Phòng Quản lý dự án – Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí;</li> <li>• 6/2003 - 10/2003: Phó phòng Quản lý dự án – Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí;</li> <li>• 11/2003 - 12/2005: Phụ trách Phòng Quản lý dự án – Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí;</li> <li>• 01/2006 - 11/2006: Trưởng phòng Quản lý dự án – Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí;</li> <li>• 12/2006 - 03/2010: Trưởng phòng Kinh tế kỹ thuật – Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí;</li> <li>• 4/2010 - 8/2010: Trưởng Ban dự án đóng mới giàn khoan 90m nước (thi công và lắp đặt hạng mục Block 8, 10, 12, 16, 18 &amp; Spud Can) thuộc Công ty PVC-PT;</li> <li>• 9/2010 - 10/2010: Phó phụ trách Ban ĐHDA Nhà máy sản xuất ống thép Dầu khí (PV-PIPE) thuộc Công ty PVC-PT;</li> <li>• 11/2010 - 9/2011: Trưởng phòng Kế hoạch - Thương mại, Công ty CP sản xuất ống thép DKVN (PV-PIPE);</li> <li>• 10/2011 - 12/2012: Phó giám đốc Nhà máy sản xuất ống thép Dầu khí – Công ty CP sản xuất ống thép DKVN (PV PIPE);</li> <li>• 01/2013 - 3/2013: Phó phòng Phát triển kinh doanh - Công ty CP sản xuất ống thép DKVN (PV-PIPE);</li> <li>• 4/2013 - 7/2013: Trưởng Ban dự án các công trình cơ khí – Công ty Phát triển Đô thị Dầu khí (PVC-Mekong)</li> <li>• 8/2013 - 6/2014: Phó giám đốc Chi nhánh Phía bắc – Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC);</li> <li>• 7/2014 - 8/2017: Phó giám đốc Công ty PVC-Mekong;</li> <li>• 9/2017 - 9/2019: Tổng chỉ huy thi công – Dự án Lọc dầu Rapid tại Malaysia;</li> <li>• 10/2019 - 13/01/2021: Trưởng ban ĐHDA Hóa dầu Long Sơn</li> </ul>



	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công ty CP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí;</li> <li>• 14/01/2021 - nay: Phó giám đốc kiêm Trưởng ban ĐHDA Hóa dầu Long Sơn - Công ty CP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí.</li> </ul>
<p><b>LÊ ĐÌNH CÔNG</b>  <b>Phó giám đốc</b>          Quốc tịch: Việt Nam          Dân tộc: Kinh          Trình độ chuyên môn:          Kỹ sư xây dựng công          trình biển dầu khí</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 03/2007 – 11/2009: Công ty TNHH MTV Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức danh: Giám sát kỹ thuật</li> <li>• 12/2009 – 7/2010: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức vụ: Đội phó Đội Lắp ráp 3</li> <li>• 8/2010 – 7/2014: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức vụ: Phó giám đốc Xí nghiệp Xây lắp 2</li> <li>• 8/2014-11/2016: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS) Chức vụ: Bí thư chi bộ, Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp 2</li> <li>• 12/2016- 9/2017: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức vụ: Phó ban điều hành dự án DKI</li> <li>• 10/2017-9/2020: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức vụ: Bí thư chi bộ, Đội trưởng Đội Xây lắp 1</li> <li>• 10/2020-03/2022: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức vụ: Bí thư chi bộ, Đội trưởng Đội Xây lắp 1 kiêm Phó ban Long Sơn Phó ban Long Sơn + Chỉ huy trưởng công trường</li> <li>• 4/2022-4/2023: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức vụ: Bí thư chi bộ, Đội trưởng Đội Xây lắp 1 kiêm Phó ban Long Sơn Phó ban Long Sơn, Phó ban ĐHDA Chế tạo Chân đế Gallaf 3</li> <li>• 5/2023-10/2023: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức vụ: Bí thư chi bộ, Đội trưởng Đội Xây lắp 1 kiêm Phó ban ĐHDA Chế tạo Chân đế Gallaf 3, Phó ban ĐHDA Chế tạo Topside ĐH Phase 3</li> <li>• 11/2023-01/2024: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức vụ: Bí thư chi bộ, Đội trưởng Đội Xây lắp 1 kiêm Trưởng ban ĐHDA Chế tạo Topside Đại Hùng Phase 3</li> <li>• 02/2024 đến 12/8/2024: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức vụ: Bí thư chi bộ, Trưởng ban Đại Hùng phase 3</li> <li>• 13/8/2024 - nay: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), Chức vụ: Phó giám đốc Công ty kiêm Trưởng ban Đại Hùng phase 3.</li> </ul>
<p><b>LÊ MINH PHONG</b>  <b>Kế toán trưởng</b>          Quốc tịch: Việt Nam          Dân tộc: Kinh          Trình độ chuyên môn:          Cử nhân kinh tế, Tài</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 10/2002 - 6/2005: CV Kinh doanh – Công ty Tài chính Dầu khí CN Vũng Tàu;</li> <li>• 07/2005 - 5/2007: Cán bộ Tín dụng – Công ty Tài chính Dầu khí CN Vũng Tàu;</li> <li>• 06/2007 - 11/2009: Trưởng phòng Tín dụng các Tổ chức kinh tế – Công ty Tài chính Dầu khí CN Vũng Tàu;</li> <li>• 12/2009 - 06/2011: Trưởng phòng Thẩm Định và Quản trị rủi ro – Công ty Tài chính Dầu khí CN Vũng Tàu;</li> </ul>



chinh ngân hàng; Kỹ sư thủy lợi	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 07/2011 - 9/2013: Giám đốc Trung tâm Giao dịch – Công ty Tài chính Dầu khí CN Vũng Tàu;</li> <li>• 10/2013 – 8/2014: Phó giám đốc Ngân hàng Phương Tây;</li> <li>• 09/2014- 12/2015: Phó ban trù bị thành lập CN PVCombank Tân Thành. BRVT. Phó giám đốc chi nhánh PVCombank;</li> <li>• 12/2015- 01/2016: Phó phòng Tổ chức hành chính – Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí;</li> <li>• 01/2016-06/2016: Phó phòng Phụ Trách phòng TCHC – Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí;</li> <li>• 06/6/2016-03/2020: Trưởng phòng TCHC - Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí;</li> <li>• 03/2020-11/2020: Giám đốc CBBank Sao mai;</li> <li>• 12/2020-04/2022: Kinh doanh tự do</li> <li>• 05/2022-11/2022: Giám đốc Chi nhánh Cty TNHHMTV tư vấn đầu tư GFDI VT;</li> <li>• 11/2022-06/2023: Phó Phòng Tài chính Kế toán – Cty Cp Kết cấu Kim loại và lắp máy Dầu khí;</li> <li>• 07/2023-9/2025: Phó Phòng Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán – Cty CP Kết cấu Kim loại và lắp máy Dầu khí.</li> <li>• 10/2025 - Nay: Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tài chính Kế toán – Cty CP Kết cấu Kim loại và lắp máy Dầu khí.</li> </ul>
---------------------------------	---

#### ✚ Số lượng cán bộ, công nhân viên:

Tính đến cuối năm 2025, tổng số CBCNV Công ty là 616 người, trong đó trình độ Đại học và trên Đại học là 256 người, Cao đẳng + Trung cấp là 31 người, CNKT là 253 người, còn lại 76 người là lực lượng bảo vệ và lao động phổ thông. Lao động sử dụng bình quân là 746 người (chưa bao gồm 150 người đang nghỉ không lương, chờ việc).

#### ✚ Chính sách đối với người lao động:

- Để đáp ứng yêu cầu công việc, người lao động có thể được đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề, đào tạo ở trong nước hoặc nước ngoài từ kinh phí của Công ty hoặc kinh phí do đối tác tài trợ.
- Sau mỗi đợt làm thêm giờ nhiều ngày liên tục trong tháng, Công ty sẽ bố trí để người lao động được nghỉ bù (nếu chưa được thanh toán lương thêm giờ).
- Khi không bố trí đủ việc làm cho người lao động, Công ty sẽ trả lương ngừng việc theo chế độ Nhà nước quy định hoặc giải quyết cho người lao động nghỉ việc không hưởng lương trong thời hạn nhất định nếu người lao động yêu cầu.
- Việc nâng bậc lương theo chức danh công việc được xem xét, điều chỉnh thường xuyên theo năng suất lao động, hiệu quả làm việc của từng CBCNV, phù hợp với quy chế trả lương, trả thưởng hiện hành của Công ty.
- Công ty có trách nhiệm đảm bảo việc làm, thu nhập và tạo điều kiện thuận lợi để người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Người lao động có trách nhiệm chấp hành nghiêm túc nội quy lao động cũng như các quy chế quản lý nội bộ có liên quan khác của Công ty.



- Người lao động có quyền yêu cầu Công ty đảm bảo điều kiện làm việc an toàn, vệ sinh, cải thiện điều kiện lao động, trang cấp đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân, huấn luyện, thực hiện biện pháp an toàn lao động, vệ sinh lao động.
- Công ty và người lao động có trách nhiệm tham gia, thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về BHXH, BHYT, BHTN và các bảo hiểm bắt buộc khác của pháp luật.
- Trong thời gian người lao động nghỉ việc để chữa trị vì tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, Công ty có trách nhiệm thanh toán lương và chi phí chữa trị cho người lao động theo quy định của Bộ Luật lao động.
- Các quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi được trích từ lợi nhuận hàng năm theo quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

### 3. Tình hình thực hiện đầu tư:

Năm 2025, PVC-MS không thực hiện công tác đầu tư mà chỉ tập trung các công tác tổ chức, sắp xếp lại mặt bằng bãi cảng; duy tu, sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng ưu tiên và có chọn lọc đối với một số hạng mục công trình trên bãi cảng, máy móc thiết bị và thực hiện việc khôi phục lại năng lực cầu cảng đã bị xuống cấp, duy tu khu nước trước bến cầu cảng chuyên dùng đảm bảo đủ điều kiện để thi công các công trình Offshore. Các chi phí khôi phục năng lực này sẽ được Công ty phân bổ dần vào các dự án sẽ triển khai trong thời gian tới trên bãi cảng theo quy định.

### 4. Tình hình tài chính:

#### ✚ Các chỉ tiêu tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng (+) giảm (-)
- Tổng giá trị tài sản	832.089.921.530	984.947.005.030	118,3%
- Doanh thu thuần	570.016.285.007	945.698.577.733	165,9%
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	7.696.673.054	18.341.095.624	238,3%
- Lợi nhuận khác	2.977.876.413	(3.564.968.025)	(219,9)%
- Lợi nhuận trước thuế	10.674.549.467	14.776.127.599	138,4%
- Lợi nhuận sau thuế	9.946.931.344	14.776.127.599	148,5%
- Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-

#### ✚ Các chỉ số tài chính chủ yếu:

Các chỉ số tài chính chủ yếu	Năm 2024	Năm 2025
● <b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,47	0,59
- Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,34	0,36
● <b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		



- Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,85	0,91
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	5,62	9,75
<b>• Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
- Vòng quay Hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bq	4,28	4,39
- Vòng quay Tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bq	0,69	0,96
<b>• Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi</b>		
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,02	0,02
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,08	0,16
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,01	0,02
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,01	0,02

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

#### ✚ Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 60.000.000 cổ phần;
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông;
- Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: Không có.

#### ✚ Cơ cấu cổ đông (Căn cứ danh sách chốt ngày 25/4/2025)

Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PetroCons)	30.584.533	50,97%	Cổ đông chi phối
Mepcom Offshore & Marine Pte. Ltd.	6.261.780	10,44%	Cổ đông lớn
Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	2	0,00%	Cổ phiếu quỹ
Cổ đông khác	23.153.685	38,59%	
<b>Tổng cộng</b>	<b>60.000.000</b>	<b>100%</b>	

✚ Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: Công ty đang thực hiện nộp hồ sơ Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa với Ủy ban chứng khoán nhà nước.

#### ✚ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

ST T	Thời điểm tăng vốn	VĐL tăng thêm (đồng)	VĐL sau khi tăng (đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý
0	25/05/		20.000.000		



ST T	Thời điểm tăng vốn	VĐL tăng thêm (đồng)	VĐL sau khi tăng (đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý
	2010				
1	10/06/ 2011	17.518.001	37.518.001	Phát hành CP cho cổ đồng hiện hữu	Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 8
2	11/06/ 2013	3.112.660	40.630.661	Phát hành CP cho cổ đồng hiện hữu	Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 9
3	03/12/ 2013	9.369.339	50.000.000	-	Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 10
4	13/11/ 2015	10.000.000	60.000.000	Phát hành CP thưởng	Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 11

✚ **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có.

✚ **Các chứng khoán khác:** Không có.

#### 6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội:

- Công ty chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về môi trường, thể hiện trách nhiệm cao đối với môi trường và xã hội. Chủ động triển khai công tác bảo vệ môi trường vào thực tiễn hoạt động SXKD của đơn vị, tích hợp xây dựng hệ thống quản lý An toàn - Chất lượng - Môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, OHSAS 18001:2007, từng bước hoàn thiện, cập nhật liên tục các quy định, quy trình về quản lý an toàn, môi trường, ứng phó với các sự cố đặc thù riêng của ngành dầu khí. Hướng dẫn các nhà thầu, nhà cung cấp dịch vụ thực hiện việc tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường.

- Đơn vị cũng tích cực hưởng ứng, tham gia các chương trình an sinh xã hội tại địa phương, đóng góp các quỹ tương trợ dầu khí, quỹ vì thế hệ trẻ, các phong trào đền ơn, đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, xóa đói giảm nghèo, ủng hộ đồng bào thiên tai, lũ lụt... và các loại quỹ khác do Tập đoàn PVN, Tổng công ty PetroCons tổ chức và phát động với tinh thần giúp đỡ, tương thân tương ái.

#### BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

##### 1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD:

Năm 2025, chứng kiến sự phát triển đáng kể nhờ vào xu hướng chuyển dịch năng lượng và cam kết phát triển bền vững. Ngành dầu khí tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, đặc biệt với các dự án khai thác ngoài khơi và mở rộng hạ tầng chế biến khí. Bên cạnh đó, năng lượng tái tạo, đặc biệt là điện



mặt trời và điện gió, đã đạt được những bước tiến lớn với sự hỗ trợ từ chính phủ và các khoản đầu tư nước ngoài. Các dự án lớn, như điện gió ngoài khơi và các trang trại điện mặt trời, đang được đẩy mạnh để đáp ứng mục tiêu giảm phát thải và nâng tỷ lệ năng lượng tái tạo trong cơ cấu năng lượng quốc gia. Không nằm ngoài xu thế đó, PVC-MS đã từng bước nỗ lực phục hồi năng lực kinh nghiệm và khẳng định vị thế trong lĩnh vực xây lắp Dầu khí chuyên ngành vừa linh hoạt chuyển đổi mô hình SXKD để phù hợp với nhu cầu thị trường năng lượng tái tạo đang phát triển, đặc biệt thị trường điện gió gần bờ và ngoài khơi.

Tổng quan về tình hình hoạt động SXKD của PVC-MS trong năm 2025 được duy trì ổn định, đánh dấu sự phục hồi về năng lực thi công cũng như niềm tin từ các khách hàng/đối tác trong và ngoài ngành. Về các chỉ tiêu kinh tế cơ bản hoàn thành vượt kế hoạch năm. Để đạt được điều này, Công ty đã triển khai thực hiện hoàn thành các dự án Topside Block B Phú Quốc, Chân đế Lạc đà vàng, DKI, ... đảm bảo an toàn, chất lượng và tiến độ. Bên cạnh đó, việc Hợp tác khai thác diện tích trồng cũng được thực hiện với các khách hàng như: PTSC, PTSC M&C, Alpha.

#### **a) Công tác triển khai thi công các dự án:**

##### **❖ Về hoạt động thi công xây lắp:**

Năm 2025, Công ty tập trung thực hiện các hợp đồng chính như:

– Thi công hoàn thành các dự án chuyển tiếp từ năm 2024 như thi công dự án P15 cho Tổng thầu VSP; Chế tạo Topside Phú Quốc, Chế tạo chân đế Lạc Đà Vàng cho Tổng thầu PTSC M&C; Thi công hệ thống ống nước thải tại Long Sơn cho Công ty Văn Lang, cụ thể như sau:

+ *Dự án P15*: Đã hoàn thành thi công chế tạo trên bờ, hạ thủy, chằng buộc trên sà lan đảm bảo an toàn, chất lượng và bàn giao đúng tiến độ cho Tổng thầu VSP. Sản lượng, doanh thu thực hiện trong năm lần lượt là 142,69 tỷ đồng và 121,67 tỷ đồng.

+ *Dự án Chế tạo Topside Phú Quốc và dự án Chế tạo chân đế Lạc Đà Vàng*: Cả hai dự án đều đã hoàn thành và bàn giao cho tổng thầu PTSC M&C. Sản lượng, doanh thu thực hiện trong năm lần lượt là 565,46 tỷ đồng và 498,64 tỷ đồng.

+ *Thi công hệ thống ống nước thải tại Long Sơn cho Văn Lang*: Đã quyết toán và thanh lý hợp đồng trong tháng 11/2025, sản lượng và doanh thu trong năm 2025 lần lượt là 1,61 tỷ đồng và 2,79 tỷ đồng.

– Triển khai thực hiện Hợp đồng các dự án mới trong năm 2025 như Chế tạo Flare Tower cho Tổng thầu PTSC, Thi công Trạm tiếp nhiên liệu mặt đất - Sân bay Long Thành cho Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP; Gia công chế tạo, lắp đặt kết cấu thép (08 hợp đồng) cho Công ty Alpha ECC; Chế tạo chân đế và Topside cho MDL và Chế tạo Topside Đại Hùng Nam cho Tổng thầu VSP, cụ thể:

+ *Dự án Chế tạo Flare Tower*: Công ty ký Hợp đồng với PTSC M&C vào ngày 03/4/2025, dự án được chính thức khởi công ngày 23/01/2025. Đã thi công xong, bàn giao cho PTSC M&C Load-out lắp đặt ngoài biển vào đầu năm 2026. Sản lượng, doanh thu thực hiện năm 2025 đạt 37,76 tỷ đồng và 31,50 tỷ đồng.

+ *Thi công Trạm tiếp nhiên liệu mặt đất - Sân bay Long Thành*: Hợp đồng được ký kết vào ngày 30/6/202, là hợp đồng Liên danh giữa 3 nhà thầu (trong đó PVC-MS là thành viên liên danh) với đại diện của Chủ đầu tư là Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP. Dự án được triển khai vào cuối tháng 9/2025. Đến 31/12/2025, tiến độ thi công đạt trên 40%. Sản lượng thực hiện năm 2025 đạt 6,2 tỷ đồng.



+ *Gia công chế tạo, lắp đặt, làm sạch bề mặt và sơn kết cấu thép (13 hợp đồng) cho Công ty Alpha ECC:* Các hợp đồng được ký kết trong tháng 10&11/2025 có tổng giá trị 18,92 tỷ đồng. Sau khi tiếp nhận vật tư và bản vẽ, Công ty đã triển khai thi công ngay. Sản lượng, doanh thu thực hiện năm 2025 đạt 14,26 tỷ đồng và 8,69 tỷ đồng.

+ *Dự án Chế tạo chân đế và Torside cho MDL:* Tháng 6/2025 được Tổng thầu MDL giao Đơn hàng số 3290000011 với giá trị trên 3.000 tỷ đồng - đơn hàng có giá trị lớn nhất từ trước đến nay. Hiện tại, Công ty đang tiến hành công tác mua sắm vật tư và triển khai thi công dự án. Sản lượng, doanh thu thực hiện năm 2025 đạt 287,09 tỷ đồng và 218,64 tỷ đồng.

+ *Dự án Chế tạo Torside Đại Hùng Nam:* Hợp đồng được ký kết với VSP vào ngày 17/9/2025. Dự án khởi công ngày 28/11/2025, dự kiến hoàn thành và sẵn sàng Load-out lắp đặt ngoài khơi vào ngày 21/4/2027.

❖ Về hoạt động thương mại, dịch vụ:

– Về hợp tác khai thác CSVC bãi cảng với Alpha ECC, PTSC, PTSC M&C, Lilama 18 và cung cấp dịch vụ cầu bến, hậu cần, logistic: Sản lượng, doanh thu thực hiện năm 2025 đạt 45,78 tỷ đồng và 48,16 tỷ đồng.

– Về hoạt động kinh doanh khai thác cho thuê CSVC, quản lý văn phòng thương mại, quản lý chợ Phường 9 và các dịch vụ khác: Sản lượng, doanh thu thực hiện năm 2025 đạt 7,38 tỷ đồng và 6,68 tỷ đồng.

**b) Công tác tiếp thị và phát triển kinh doanh:**

– Tổ phát triển Kinh doanh & Đấu thầu hoạt động hiệu quả, đem lại cho Công ty các kết quả cụ thể như sau:

– Trong năm 2025, Công ty đã trúng thầu các gói thầu thi công, như: Gói thầu “Cung cấp dịch vụ gia công chế tạo Torside, Jacket Giàn đầu giếng & đường ống liên kết cho MDL Ấn Độ (DSF-II) với giá trị hơn 3.000 tỷ đồng; Gói thầu chế tạo Torside Đại Hùng Nam với giá trị 217 tỷ đồng; Thi công Trạm tiếp nhiên liệu mặt đất - Sân bay Long Thành với giá trị 36 tỷ đồng.

– Tích cực tiếp xúc, tìm kiếm và phát triển thị trường cả trong và ngoài ngành để tham gia chào giá/dự thầu các gói thầu trong lĩnh vực Oil & Gas như: chế tạo Torside cho dự án mỏ khí Lô B, cung cấp dịch vụ cho thuê kho, bãi và CSVC cho khách hàng PTSC, PTSC M&C, Alpha-ECC; Các gói thầu thuộc các dự án điện gió Baltica, Fengmiao của Chủ đầu tư Orsted;

– Tìm kiếm, tiếp thị năng lực để tham gia thị trường xây lắp dầu khí tại Ấn Độ, Đài Loan.

**c) Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và nâng cao năng lực thiết bị thi công:**

– Năm 2025, Công ty không thực hiện đầu tư mua sắm thiết bị, xây dựng với giá trị lớn, chỉ mua sắm một số công cụ dụng cụ để phục vụ thi công dự án và sắp xếp lại các hạng mục trên bãi cảng với chi phí 2,01 tỷ đồng. Bên cạnh đó, sẽ tập trung quản lý, điều phối thiết bị, xe máy, CCDC ... một cách hiệu quả đồng thời thực hiện bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa đầy đủ và định kỳ các tài sản này để tối ưu công năng.

**d) Công tác tổ chức, nhân sự:**

Trong năm, Công ty đã thực hiện bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng/ Trưởng phòng Tài chính – Kế toán Công ty; Xem xét, phê duyệt sửa đổi, ban hành lại một số quy chế quản lý nội bộ để phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và các quy định



mới của pháp luật hiện hành, như: Quy chế trả lương, trả thưởng Công ty; Sửa đổi và ban hành lại Bảng giá ca máy nội bộ và thiết bị thi công của Công ty; Sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ... nhằm nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

#### e) Công tác tài chính kế toán:

Về công tác tài chính kế toán được thực hiện tuân thủ các quy định của pháp luật. Các báo cáo tài chính của Công ty được lập và kiểm toán đầy đủ đảm bảo tính minh bạch.

Năm 2025, Công ty luôn chủ động tiếp xúc, mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng/ ngân hàng để sắp xếp nguồn vốn phục vụ kịp thời cho hoạt động SXKD, triển khai dự án.

Xây dựng kế hoạch tài chính chi tiết theo từng tháng, quý để quản lý và kiểm soát dòng tiền một cách hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh và tập trung quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ, thanh quyết toán công trình để đảm bảo dòng tiền phục vụ kế hoạch SXKD của Công ty.

Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán, quản lý dòng tiền theo từng dự án/ gói thầu/ hạng mục công việc. Chủ động đàm phán với Tổng thầu/ Chủ đầu tư về các điều khoản thanh toán của từng hợp đồng/ dự án và các hạng mục ưu tiên triển khai đảm bảo nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng vốn.

Thuế và các khoản phải nộp NSNN: Thực hiện nghĩa vụ thuế theo đúng quy định của Nhà nước. Trong năm, Công ty đã nộp ngân sách Nhà nước 15,41 tỷ đồng (*bao gồm các khoản thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu và các loại thuế khác*).

## 2. Tình hình tài chính:

### ✚ Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2025 là 984,947 tỷ đồng, tăng 152,858 tỷ đồng so với đầu năm, tương ứng tăng 1,18%. Trong đó, Tài sản ngắn hạn cuối năm là 522,708 tỷ đồng, tăng 188,19 tỷ đồng, tương ứng tăng 1,56% so với đầu năm, Tài sản dài hạn cuối năm là 462,238 tỷ đồng, giảm 35,333 tỷ đồng, tương ứng giảm 1,08% so với đầu năm.

### ✚ Tình hình nợ phải trả:

Tổng nợ phải trả vào thời điểm cuối năm của Công ty là 893,331 tỷ đồng, tăng 138,081 tỷ đồng, tương ứng tăng 1,18% so với đầu năm. Trong đó, chủ yếu biến động lớn ở các khoản mục sau: Khoản mục nợ ngắn hạn tăng so với đầu năm từ 748,496 tỷ đồng lên 892,761 tỷ đồng tương ứng tăng 1,19%.

(Chi tiết tình hình tài chính tại BCTC kiểm toán năm 2025).

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Việc cải tiến cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý là hoạt động được duy trì thường xuyên, liên tục nhằm xây dựng hệ thống quản lý tốt và nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của đơn vị.

- Các quy chế, quy trình luôn được rà soát, cập nhật để phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo tối ưu trong quá trình triển khai công việc, trong hoạt động sản xuất cũng như trong công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty.

- Thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, sắp xếp cơ cấu lại các phòng chức năng, đơn



vị để hoạt động hiệu quả hơn; Công tác định biên nhân sự được thực hiện định kỳ nhằm tinh gọn bộ máy gián tiếp, tăng năng suất lao động và tiết giảm chi phí.

#### 4. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Đối với các ý kiến ngoại trừ của đơn vị Kiểm toán, Công ty đã thực hiện giải trình và công bố thông tin đầy đủ trên website của PVC-MS tại chuyên mục “*Quan hệ cổ đông*”.

#### 5. Kế hoạch nhiệm vụ trong năm 2026:

Trong năm 2026, với lợi thế Bãi cảng 23ha đã được đầu tư hệ thống nhà xưởng, bến bãi, cầu cảng và các thiết bị chuyên dùng đủ năng lực đáp ứng thi công các dự án/ công trình dầu khí và được các khách hàng như: VSP, PTSC, PTSC M&C, JOC, NOC, FOCUS, APHA-ECC, ... đánh giá rất cao về năng lực thi công. Ngoài các dự án đang thi công chuyển tiếp từ năm 2025 như: MDL Ấn Độ, Đại Hùng Nam, Trạm tiếp nhiên liệu mặt đất – Cảng hàng không quốc tế Long Thành – giai đoạn 1... thì các dự án mới cũng nằm trong kế hoạch SXKD năm 2026 của đơn vị như: Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn 4, Cừ Long, đảm nhiệm vai trò nhà thầu phụ cho các đơn vị mạnh như VSP, PTSC, PTSC M&C, ...

Trên cơ sở đó, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2026 với các chỉ tiêu chính như sau:

*Đvt: Tỷ đồng.*

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2026	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	3.114,00	
2	Doanh thu	3.120,00	
3	Lợi nhuận trước thuế	41,40	
4	Nộp ngân sách nhà nước	9,20	
6	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	Không chia cổ tức	

Để đạt được kế hoạch với các chỉ tiêu chính nêu trên. Công ty phải nỗ lực tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ chính sau:

- Huy động tối đa mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành, phấn đấu hoàn thành/ hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2026 đề ra.

- Tập trung thực hiện các dự án Chế tạo Topside và Chân đế cho MDL Ấn Độ, Trạm tiếp nhiên liệu mặt đất – Cảng hàng không quốc tế Long Thành – giai đoạn 1, Đại Hùng Nam và các dự án hợp tác với VSP, PTSC, PTSC M&C, Alpha-ECC, ... đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ và hiệu quả.

- Lĩnh vực xây lắp dầu khí truyền thống: Phối hợp cùng Tổng công ty PetroCons và các đối tác trong và ngoài nước tiếp thị/ chào thầu để cùng thực hiện các dự án kho chứa, bồn bể, vận chuyển, chế biến dầu, khí của Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam và các đơn vị trong ngành đầu tư, theo các hình thức: nhà thầu xây lắp, nhà thầu phụ đặc biệt cho các dự án có tổng thầu nước ngoài; Tham gia chào thầu và thi công các công trình hạ nguồn thuộc chuỗi dự án Lô B - Ô Môn, như: đường ống dẫn khí trên bờ, các trạm valve, trạm phân phối khí và Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn 4 theo tiến độ thực hiện của từng dự án; Tham gia chào thầu để thi công các hạng mục cơ khí, lắp đặt các dự án Nhà máy Nhiệt điện; Gia công chế tạo trên bờ các khối thượng tầng, các kết cấu chân đế; Cung cấp dịch vụ cho thuê kho, bãi gia công chế tạo và cơ sở vật chất cho các khách hàng có nhu cầu như PTSC, PTSC M&C, VSP, Alpha-ECC,



....; Bám sát các dự án của các đơn vị mạnh như: VSP, PTSC, PTSC M&C ..., chủ động tham gia đấu thầu từ giai đoạn sớm nhất để đảm nhận vai trò nhà thầu phụ.

- Lĩnh vực xây lắp điện gió, năng lượng tái tạo: Phấn đấu để trở thành nhà thầu chuyên nghiệp trong công tác gia công chế tạo trên bờ các công trình điện gió thuộc các dự án trang trại gió của Chủ đầu tư Orsted ở Đài Loan, cũng như các Chủ đầu tư khác trên thế giới. Tìm kiếm cơ hội tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu cho ngành năng lượng tái tạo.

- Lĩnh vực O&M, dịch vụ và logistic: Khai thác tối đa năng lực của Bãi cảng Chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí. Bên cạnh ưu tiên cho công tác triển khai thi công các công trình trên bãi cảng của đơn vị, xen kẽ phát triển dịch vụ bến cảng và kho bãi cho các đối tác trong và ngoài ngành dầu khí, dịch vụ bốc dỡ vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và các dịch vụ kỹ thuật hậu cần cơ khí biển. Kết hợp công tác thương mại vật tư với công tác dịch vụ cảng biển, kho bãi để thực hiện chuỗi logistic cung ứng cho khu vực TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận.

- Tiếp tục duy trì và mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác trong việc gia công, chế tạo các mặt hàng cơ khí xuất khẩu.

- Tập trung nhân lực để hoàn thiện hồ sơ, nghiệm thu thanh toán giá trị khối lượng dở dang, thu hồi công nợ tại các công trình/ dự án đã hoàn thành, đặc biệt tại dự án NMNĐ Thái Bình 2, NMNĐ Sông Hậu 1, Dự án Topside Đại Hùng Phase 3, Block B Phú Quốc, chân đế Lạc đà vàng và các dự án đang triển khai để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động SXKD của Công ty.

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm các công việc mới, mở rộng thị trường kinh doanh với các đối tác nước ngoài như: Đài Loan, Ấn Độ, Na Uy và các dự án trong nước như: Chuỗi dự án Lô B - Ô môn, Đại Hùng Nam, Cửu Long; Đồng thời, theo dõi và liên tục cập nhật tình hình các dự án/ gói thầu đang chờ kết quả để có phương án bổ sung/ thay thế kịp thời nguồn việc đảm bảo kế hoạch năm.

- Thực hiện tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý và kiểm soát, giám sát chặt chẽ chi phí tại các công trình/ dự án để đạt hiệu quả và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Bảo toàn nguồn vốn, đảm bảo xoay vòng dòng tiền có hiệu quả để phục vụ cho công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm nguồn việc mới cho Đơn vị.

- Tập trung giải quyết các vấn đề liên quan đến ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán còn tồn tại trong Báo cáo tài chính các năm.

- Tái cơ cấu các khoản nợ, xây dựng kế hoạch, lộ trình trả nợ chi tiết phù hợp với tình hình tài chính của Công ty tránh các vấn đề liên quan đến pháp lý ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp.

- Tái cơ cấu lại danh mục tài sản, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ để nâng cao hiệu quả hoạt động; xem xét thanh lý những tài sản, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ hư hỏng không thể khắc phục, vật tư dư thừa không sử dụng đến để bổ sung vốn lưu động cho các hoạt động sản xuất và tái đầu tư.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán, quản lý dòng tiền theo từng dự án/ gói thầu/ hạng mục công việc. Chủ động đàm phán với Tổng thầu/ Chủ đầu tư về các điều khoản thanh toán của từng hợp đồng/ dự án và các hạng mục ưu tiên triển khai đảm bảo nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng vốn.

- Tiếp tục thực hiện các công việc tiếp theo trong phương án tái cơ cấu đã được



Công ty mẹ - Tổng công ty PetroCons phê duyệt; Cải tiến mô hình hoạt động nhằm linh hoạt và hiệu quả hơn; Nâng cao năng lực và chất lượng bộ máy quản lý điều hành, các bộ phận chuyên môn, đặc biệt bộ phận làm công tác kế hoạch, thiết kế kỹ thuật, tiếp thị đấu thầu; Thực hiện định biên nhân sự, tinh gọn bộ máy, sắp xếp bố trí lao động hợp lý để tăng năng suất lao động, hiệu quả công việc và tiết giảm chi phí.

- Rà soát, điều chỉnh, cập nhật đơn giá định mức nội bộ phù hợp với thị trường và tăng tính cạnh tranh trong công tác chào thầu.

- Mở rộng quan hệ với các ngân hàng/ tổ chức tín dụng, tạo dựng uy tín với các bạn hàng, đối tác hướng tới mục tiêu đảm bảo tài chính, dòng tiền hoạt động của Công ty trong công tác chào giá, đấu thầu cũng như triển khai thực hiện dự án khi trúng thầu.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ đảm bảo thống nhất, đồng bộ giữa/ trong các quy chế, quy định và phù hợp với cơ cấu các phòng chức năng, đơn vị sau khi tổ chức sắp xếp lại, cũng như phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước và thực tế hoạt động của Công ty.

- Ứng dụng một cách có hiệu quả các phần mềm khoa học công nghệ trong công tác quản trị điều hành, xử lý công việc, tổ chức quản lý, tổ chức sản xuất; Cải tiến biện pháp, kỹ thuật thi công, tối ưu bộ định mức nội bộ để hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

#### **6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội:**

- Công ty chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về môi trường, thể hiện trách nhiệm cao đối với môi trường và xã hội. Chủ động triển khai công tác bảo vệ môi trường vào thực tiễn hoạt động SXKD của đơn vị, tích hợp xây dựng hệ thống quản lý An toàn - Chất lượng - Môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, OHSAS 18001:2007, từng bước hoàn thiện, cập nhật liên tục các quy định, quy trình về quản lý an toàn, môi trường, ứng phó với các sự cố đặc thù riêng của ngành dầu khí. Hướng dẫn các nhà thầu, nhà cung cấp dịch vụ thực hiện việc tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường.

- Đơn vị cũng tích cực hưởng ứng, tham gia các chương trình an sinh xã hội tại địa phương, đóng góp các quỹ tương trợ dầu khí, quỹ vì thế hệ trẻ, các phong trào đền ơn, đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, xóa đói giảm nghèo, ủng hộ đồng bào thiên tai, lũ lụt... và các loại quỹ khác do Tập đoàn PVN, Tổng công ty PetroCons tổ chức và phát động với tinh thần giúp đỡ, tương thân tương ái.

### **III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:**

#### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

##### **a) Kết quả đạt được:**

- Về kết quả SXKD: Năm 2025, tuy hoạt động SXKD vẫn còn gặp nhiều khó khăn nhưng Công ty đã hoàn thành kế hoạch được ĐHCĐ giao là nhờ vào sự hỗ trợ, chỉ đạo sát sao của Công ty mẹ - Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PetroCons) cùng sự đoàn kết, nỗ lực hết mình của cả tập thể lãnh đạo, CBNV, người lao động PVC-MS nên đã đạt được những kết quả nhất định, hoàn thành và hạ thủy thành công Dự án Topside Block B Phú Quốc, Chân đế Lạc đà vàng, Dự án DKI,... được các Chủ đầu tư, Tổng thầu hài lòng và đánh giá cao.

- Về công tác tiếp thị đấu thầu: Ngoài việc vẫn tiếp tục theo đuổi chiến lược tiếp thị chào thầu các dự án trung và dài hạn. Trong năm, Công ty đã trúng thầu các gói thầu thi công, như: Gói thầu "Cung cấp dịch vụ gia công chế tạo Topside, Jacket Giàn đầu giếng



& đường ống liên kết cho MDL Ấn Độ (DSF-II) với giá trị hơn 3.000 tỷ đồng; Gói thầu chế tạo Topsides Đại Hùng Nam với giá trị 217 tỷ đồng; Thi công Trạm tiếp nhiên liệu mặt đất - Sân bay Long Thành với giá trị 36 tỷ đồng; Chế tạo Flare Tower với PTSC M&C với giá trị.... tỷ đồng; Các hợp đồng gia công chế tạo, lắp đặt kết cấu thép với Công ty Alpha - ECC với tổng giá trị 18,92 tỷ đồng. Tuy vậy, nhìn chung công tác tiếp thị đấu thầu vẫn còn nhiều hạn chế, cần tiếp tục phải tập trung nâng cao chất lượng của đội ngũ đấu thầu, khai thác thông tin dự án khả thi trong và ngoài nước nhằm mang lại những hợp đồng có hiệu quả tốt, phù hợp với quy mô hoạt động SXKD của Công ty.

#### **b) Một số tồn tại, hạn chế:**

- Công tác thu xếp tín dụng, dòng tiền hoạt động của Công ty để phục vụ công tác chào thầu, đấu thầu các dự án trước và sau khi trúng thầu chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu của gói thầu/ dự án do những khó khăn về tài chính tồn tại đã lâu.
- Năng lực cạnh tranh còn thấp, chi phí cao dẫn đến hiệu quả thực hiện dự án không đạt được như mong muốn.
- Năng suất lao động chưa được tối ưu dẫn đến chi phí giá thành sản phẩm cao hơn so với mặt bằng của thị trường trong khu vực, ảnh hưởng lớn đến hiệu quả các dự án thực hiện trong giai đoạn hiện tại.
- Công nợ phải thu, phải trả khách hàng, chi phí tài chính vẫn còn rất lớn gây áp lực và khó khăn trong việc cân đối dòng tiền của Công ty.

### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty:**

Trong năm, Ban giám đốc đã chủ động triển khai các nghị quyết, quyết định, văn bản chỉ đạo, chỉ thị, thông báo kết luận của HĐQT, nghị quyết của ĐHĐCĐ, tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với định hướng chiến lược của Công ty.

Ban giám đốc đã nỗ lực trong công tác quản lý, điều hành và đạt được những kết quả tích cực, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra; hoạt động sản xuất kinh doanh duy trì ổn định; công tác quản lý tài chính và sử dụng nguồn lực được thực hiện hiệu quả.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Hội đồng quản trị nhận thấy công tác điều hành vẫn còn một số hạn chế như: khả năng dự báo và ứng phó với biến động thị trường đôi lúc chưa kịp thời; một số chỉ tiêu chưa đạt kỳ vọng; công tác kiểm soát chi phí tại các dự án cần chặt chẽ hơn nữa; công tác quản trị rủi ro và tối ưu chi phí cần tiếp tục được cải thiện.

Nhìn chung, Hội đồng quản trị đánh giá Ban giám đốc đã hoàn thành cơ bản nhiệm vụ được giao trong năm qua. Trong thời gian tới, Hội đồng quản trị đề nghị Ban Giám đốc tiếp tục nâng cao năng lực quản trị, tăng cường kiểm soát nội bộ, chủ động đổi mới trong điều hành và triển khai hiệu quả các giải pháp nhằm hoàn thành tốt hơn các mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị trong năm 2026:**

#### **a) Nhận định về năm 2026:**

- Về mặt thuận lợi: Với lợi thế bãi cảng 23ha đã được đầu tư hệ thống nhà xưởng, bến bãi, cầu cảng và các thiết bị chuyên dùng đủ năng lực đáp ứng thi công các dự án/ công trình dầu khí và được các khách hàng như: VSP, PTSC, PTSC M&C, JOC, NOC, FOCUS, APHA-ECC, ... đánh giá rất cao về năng lực thi công. Ngoài các dự án đang thi công chuyển tiếp từ năm 2025 như: Dự án MDL Ấn Độ, Đại Hùng Nam, Trạm tiếp nhiên liệu sân bay Long Thành, ... thì các dự án mới cũng nằm trong kế hoạch SXKD năm 2026



của đơn vị như: Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn 4, Cừ Long, đảm nhiệm vai trò nhà thầu phụ cho các đơn vị mạnh như VSP, PTSC, PTSC M&C, ...

- Về mặt khó khăn: Với sự tham gia của các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài cùng sự lớn mạnh, phát triển vượt bậc trong những năm gần đây của một số doanh nghiệp tư nhân trong nước có vốn đầu tư lớn làm cho thị trường xây lắp và gia công cơ khí ngày càng có xu thế giảm giá và cạnh tranh gay gắt về giá thành, dẫn đến giảm cơ hội trúng thầu và giảm quy mô, phạm vi gói thầu nếu được trao thầu. Bên cạnh đó, nhiều đơn vị hoạt động trong cùng lĩnh vực xây lắp, do thiếu việc làm, vẫn phải chấp nhận rủi ro tham gia thực hiện để duy trì hoạt động sản xuất nên có sự cạnh tranh rất khốc liệt về giá.

#### b) Kế hoạch SXKD năm 2026:

Trên cơ sở phân tích những thuận lợi, khó khăn trên, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2026 với các chỉ tiêu chính như sau:



#### ✚ Các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2026:

Trên cơ sở kế hoạch SXKD xây dựng cho năm 2026, Hội đồng quản trị sẽ cùng Ban điều hành tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

##### – Về công tác thi công dự án:

+ Tập trung thực hiện các dự án: Chế tạo Topside và Chân đế cho MDL Ấn Độ, Trạm tiếp nhiên liệu mặt đất – Cảng hàng không quốc tế Long Thành – giai đoạn 1, Đại Hùng Nam và các dự án hợp tác với VSP, PTSC, PTSC M&C, Alpha-ECC, ... đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ và hiệu quả.

+ Kiểm soát chặt chẽ chi phí thực hiện các dự án, quản trị nguồn lực, phân bổ sử dụng tài sản, tài nguyên hiệu quả nhằm đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế được HĐQT phê duyệt cho mỗi dự án.

+ Có kế hoạch chuẩn bị các điều kiện, nguồn lực tốt nhất để có thể triển khai thi công ngay sau khi các dự án mới của Công ty được trúng thầu.

##### – Về công tác tài chính:

+ Tích cực quan hệ và tiếp cận với các Tổ chức tín dụng để thu xếp tín dụng phục vụ hoạt động sản kinh doanh;

+ Đàm phán cơ cấu lại các khoản nợ phải trả và có kế hoạch, lộ trình trả nợ hợp lý với các đơn vị cung ứng dịch vụ tránh rơi vào các tranh chấp, khiếu kiện ảnh hưởng hình ảnh uy tín và tình hình hoạt động SXKD chung của Công ty;



+ Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán, quản lý dòng tiền theo từng dự án/ gói thầu/ hạng mục công việc. Chủ động đàm phán với Tổng thầu/ Chủ đầu tư về các điều khoản thanh toán của từng hợp đồng/ dự án và các hạng mục ưu tiên triển khai đảm bảo nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng vốn.

– ***Về công tác tiếp thị tìm kiếm công việc:***

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp thị, tìm kiếm dự án mới trong các lĩnh vực cụ thể như sau:

+ Lĩnh vực xây lắp trên bờ và ngoài khơi:

- Phối hợp cùng Tổng công ty PetroCons và các đối tác trong và ngoài nước tiếp thị/ chào thầu để cùng thực hiện các dự án kho chứa, bồn bể, vận chuyển, chế biến dầu, khí của Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam và các đơn vị trong ngành dầu khí, theo các hình thức: nhà thầu xây lắp, nhà thầu phụ đặc biệt cho các dự án có tổng thầu nước ngoài; Tham gia chào thầu và thi công các công trình hạ nguồn thuộc chuỗi dự án Lô B - Ô Môn, như: đường ống dẫn khí trên bờ, các trạm valve, trạm phân phối khí và Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn 4 theo tiến độ thực hiện của từng dự án; Tham gia chào thầu để thi công các hạng mục cơ khí, lắp đặt các dự án Nhà máy Nhiệt điện; Gia công chế tạo trên bờ các khối thượng tầng, các kết cấu chân đế; Cung cấp dịch vụ cho thuê kho, bãi gia công chế tạo và cơ sở vật chất cho các khách hàng có nhu cầu như PTSC, PTSC M&C, VSP, Alpha-ECC, ....; Bám sát các dự án của các đơn vị mạnh như: VSP, PTSC, PTSC M&C ..., chủ động tham gia đấu thầu từ giai đoạn sớm nhất để đảm nhận vai trò nhà thầu phụ.

+ Lĩnh vực xây lắp điện gió, năng lượng tái tạo:

- Phân đấu để trở thành nhà thầu chuyên nghiệp trong công tác gia công chế tạo trên bờ các công trình điện gió thuộc các dự án trang trại gió của Chủ đầu tư Orsted ở Đài Loan, cũng như các Chủ đầu tư khác trên thế giới. Tìm kiếm cơ hội tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu cho ngành năng lượng tái tạo.

– Lĩnh vực O&M, dịch vụ và logistic:

- Khai thác tối đa năng lực của Bãi cảng Chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí. Bên cạnh ưu tiên cho công tác triển khai thi công các công trình trên bãi cảng của đơn vị, xen kẽ phát triển dịch vụ bến cảng và kho bãi cho các đối tác trong và ngoài ngành dầu khí, dịch vụ bốc dỡ vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và các dịch vụ kỹ thuật hậu cần cơ khí biển. Kết hợp công tác thương mại vật tư với công tác dịch vụ cảng biển, kho bãi để thực hiện chuỗi logistic cung ứng cho khu vực TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận.
- Xây dựng lực lượng, cơ sở kỹ thuật cùng các đối tác đã ký kết triển khai thành công và khẳng định năng lực bằng các hợp đồng cụ thể trong lĩnh vực O&M, trước mắt là phần M của các giàn khai thác, nhà máy Hoá dầu Long Sơn.

- ***Về công tác tổ chức:***

- + Tập trung xây dựng bộ phận quản lý (đặc biệt về quản lý thi công), nhằm chuyên sâu năng lực, tăng tính chặt chẽ trong giám sát và nắm bắt thông tin các dự án được nhanh chóng và hiệu quả.
- + Phát triển, nâng cao hơn nữa chất lượng đội ngũ tiếp thị đấu thầu để tiếp cận, tham gia thị trường nước ngoài.



- + Xây dựng đội ngũ thiết kế, kỹ thuật giỏi, giàu kinh nghiệm trong chuyên ngành xây lắp Dầu khí.
- + Xây dựng đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề. Phát triển công tác đào tạo nội bộ, bồi dưỡng, nâng cao tay nghề cho các loại thợ, trẻ hóa đội ngũ lực lượng CNKT. Duy trì tối thiểu đội ngũ lao động trực tiếp khoảng 500 người có tay nghề cao, đầy đủ các chứng chỉ đáp ứng các yêu cầu nghiêm ngặt của các khách hàng.
- + Phát triển dịch vụ đào tạo nâng cao tay nghề thợ, cung ứng nhân lực bên ngoài để khai thác tối đa nguồn nhân lực của Công ty hoặc tận dụng nguồn nhân lực sẵn có trong trường hợp Công ty chưa bố trí được việc làm.

**- Các công tác khác:**

- + Tối ưu hóa diện tích mặt bằng trống nhằm mục đích hợp tác khai thác một cách hiệu quả. Tiếp tục thực hiện bố trí, hoàn thiện cơ sở vật chất Bãi cảng để nâng cao năng lực hoạt động, cũng như đáp ứng yêu cầu cho các dự án offshore và onshore.
- + Đối với hệ thống nhà xưởng (bao gồm trang thiết bị trong nhà xưởng): Bố trí, phân bổ sử dụng một cách phù hợp với tình hình thực tế nhằm khai thác tối đa hiệu quả tài sản Công ty đã đầu tư.
- + Đối với xe máy, thiết bị nâng hạ: Nâng cao tính phối hợp trong công tác điều hành với các bộ phận sản xuất, tận dụng tối đa năng suất của các thiết bị nội bộ phục vụ cho các dự án Công ty ký hợp đồng. Ngoài ra, phục vụ cho các đối tác đã và đang hợp tác trên bãi cảng một cách hiệu quả.
- + Thực hiện rà soát điều chỉnh, cập nhật bộ đơn giá định mức nội bộ để phù hợp với thị trường và tăng tính cạnh tranh trong công tác chào thầu.
- + Hệ thống hóa cơ sở dữ liệu về thi công các công trình dự án đã thực hiện để lưu trữ làm tài nguyên tham khảo cho công tác quản lý, điều hành, kiểm soát các dự án sẽ thực hiện.

#### IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

##### 1. Hội đồng quản trị:

##### a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu
1	Vũ Minh Công	Chủ tịch HĐQT	20.255	0,03%
		Đại diện vốn của PetroCons tại PVC-MS	12.000.000	20,0%
2	Đình Văn Hưng	TV HĐQT	6.090	0,01%
		Đại diện vốn của PetroCons tại PVC-MS	10.000.000	16,67%
3	Trần Vũ Phụng	TV HĐQT	11.000	0,018%
		Đại diện vốn của PetroCons tại PVC-MS	8.584.533	14,31%
4	Phillip H.G.Lim	TV HĐQT	6.261.780	10,44%
5	Trần Minh Ngọc	TV độc lập HĐQT	-	0%



**b) Các tiểu ban của Hội đồng quản trị:** Không có.

**c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

**✚ Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT:**

Trong năm 2025, từng thành viên HĐQT đã thực hiện vai trò nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quy chế làm việc, chương trình hoạt động và phân công nhiệm vụ của HĐQT, cũng như các quy định khác của pháp luật có liên quan trong công tác quản lý hoạt động SXKD. Đồng thời giám sát nhiệm vụ quản lý, điều hành của Ban giám đốc thông qua việc: Tham gia các hoạt động của HĐQT; Tham gia hoặc ủy quyền tham gia các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp khác; Có ý kiến đề HĐQT ban hành các văn bản, nghị quyết, quyết định của HĐQT.

**✚ Tổng kết các cuộc họp, nghị quyết và quyết định của HĐQT:**

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 10 cuộc họp (chưa kể các cuộc họp chuyên đề theo từng dự án) và thực hiện lấy 42 Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT đề thông qua 34 quyết định, 13 nghị quyết quan trọng và ban hành nhiều văn bản chỉ đạo khác liên quan đến các mặt hoạt động SXKD của Công ty;

- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT đã ban hành trong năm 2025 được thể hiện chi tiết tại Báo cáo quản trị Công ty số 07/BC-KCKL-HĐQT ngày 21/01/2026 gửi UBCKNN, SGDCK Hà Nội (HNX) và được công bố thông tin trên website Công ty;

- Ngoài các cuộc họp định kỳ và bất thường, HĐQT còn thường xuyên trao đổi, giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công việc của HĐQT và việc thực hiện của Ban điều hành đối với các chỉ thị, nghị quyết, quyết định của HĐQT trong hoạt động SXKD.

**✚ Về công tác chỉ đạo hoạt động SXKD:**

- Năm 2025, Hội đồng quản trị tập trung giám sát Ban điều hành việc triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, chỉ thị, thông báo kết luận, nghị quyết, quyết định của HĐQT, nghị quyết của ĐHĐCĐ; Giám sát tình hình triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết, quyết định của Công ty mẹ - là đơn vị chủ sở hữu phần vốn chi phối.

- Giám sát các hoạt động của Công ty nhằm thực hiện đảm bảo đúng các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy chế, quy định của Công ty/ Tổng công ty và Pháp luật hiện hành.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp định kỳ và bất thường, các cuộc họp triển khai thực hiện các dự án hoặc lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Tổ chức nhiều cuộc họp mở rộng với Ban điều hành, các Phòng/ Ban dự án để xem xét, giải quyết những tồn tại, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc kịp thời, đảm bảo công việc được xuyên suốt trong quá trình hoạt động.

- Cùng Ban điều hành tập trung chỉ đạo thi công tốt tại các công trình/ dự án: Topside Block B Phú Quốc, Chân đế Lạc đà vàng, DKI,... đảm bảo thi công đạt chất lượng, an toàn và bàn giao cho Tổng thầu đúng tiến độ, được Tổng thầu/ Chủ đầu tư ghi nhận và đánh giá cao.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tài chính từ đầu năm để quản lý và kiểm soát dòng tiền. Nỗ lực cùng Ban điều hành tháo gỡ các khó khăn về tài chính, đặc biệt trong công tác thu hồi vốn tại các dự án và đã đạt được các kết quả tích cực, dòng tiền về theo kế hoạch đề ra. Song song đó, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định cũng như các văn bản



chỉ đạo, giám sát thường xuyên, yêu cầu Ban điều hành cập nhật, báo cáo hàng tháng/ quý cho từng dự án/ công trình. Để từ đó, luôn đảm bảo dòng tiền phục vụ thi công các dự án kịp thời, đúng tiến độ.

- Định hướng và cơ cấu lại danh mục tài sản để thực hiện các giải pháp liên quan đến công tác thu xếp vốn: HĐQT đã có chỉ đạo Ban điều hành trực tiếp làm việc với các tổ chức tín dụng để thực hiện công tác thu xếp vốn phù hợp và hiệu quả. Bước đầu đạt được kết quả, đảm bảo đủ nguồn vốn cho hoạt động SXKD của Công ty và hiện vẫn đang tiếp tục thực hiện để đáp ứng dòng tiền phục vụ thi công các dự án mới.

- Cùng Ban điều hành nỗ lực trong công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm các công việc mới, đẩy mạnh hoạt động thương mại dịch vụ và mở rộng thị trường kinh doanh.

- Hội đồng quản trị luôn nỗ lực trong công tác đối ngoại, xây dựng mối quan hệ đối tác bền vững, tin cậy với các chủ đầu tư, các tổ chức tín dụng, ngân hàng, cơ quan quản lý Nhà nước và luôn tích cực tìm kiếm đối tác, thị trường mới.

- Trong năm, HĐQT đã xem xét, phê duyệt sửa đổi, ban hành lại một số quy chế quản lý nội bộ để phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và các quy định mới của pháp luật hiện hành, như: Quy chế trả lương, trả thưởng Công ty; Sửa đổi và ban hành lại Bảng giá ca máy nội bộ và thiết bị thi công của Công ty; Sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ.

- Tập trung chỉ đạo và chuẩn bị nguồn lực sẵn sàng cho các dự án mới như MDL Ấn Độ, Đại Hùng Nam: HĐQT đã ban hành các Nghị quyết/ Quyết định về thành lập Ban chỉ đạo dự án, Ban điều hành dự án, phê duyệt Dự toán chi phí, Quy chế tổ chức và hoạt động của các Ban điều hành cũng như phân công nhiệm vụ cho Thành viên HĐQT theo dõi, chỉ đạo công tác thi công và các Dự án trên đã đi vào hoạt động, triển khai nhiệm vụ SXKD trong Quý 3, Quý 4.

- Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm soát, giám sát chặt chẽ chi phí tại các dự án để nâng cao hiệu quả kinh tế.

- Chỉ đạo công tác thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý; công tác phát triển hình ảnh, văn hóa doanh nghiệp.

- Tham gia hỗ trợ Ban điều hành trong công tác tiếp thị đấu thầu tìm kiếm các công việc mới, mở rộng thị trường kinh doanh với các đối tác nước ngoài như: Đài Loan, Ấn Độ, Na Uy và các dự án trong nước như: chuỗi dự án Lô B - Ô môn, Đại Hùng Nam, Cửu Long,...

- Chỉ đạo xây dựng, phát triển cán bộ thiết kế, kỹ thuật giỏi, giàu kinh nghiệm, nâng cao chất lượng đội ngũ tiếp thị đấu thầu. Phát triển công tác đào tạo nội bộ, bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho các loại thợ, công nhân kỹ thuật lành nghề và trẻ hóa lực lượng CNKT.

- Chỉ đạo công tác sắp xếp, quy hoạch để tối ưu, nâng cao hiệu quả khai thác Bãi cảng SMBĐ để phát huy hiệu quả vốn đầu tư, tăng thu, bù đắp chi phí khấu hao.

- Chỉ đạo rà soát đánh giá, cơ cấu lại danh mục tài sản, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ và công tác quản lý trang thiết bị của Công ty để nâng cao hiệu quả hoạt động và tái đầu tư.

- Trên cơ sở thực hiện công tác tái cơ cấu Công ty mẹ và các Đơn vị thành viên và chiến lược hoạt động, phát triển PVC-MS giai đoạn 2026-2031, HĐQT chỉ đạo xây dựng tái cấu trúc bộ máy, cải tiến mô hình và thực hiện theo lộ trình phù hợp với tình hình



SXKD trong từng giai đoạn; nâng cao năng lực và chất lượng bộ máy quản lý điều hành, các bộ phận chuyên môn, đặc biệt bộ phận làm công tác kế hoạch, tài chính, quản lý kỹ thuật - thiết kế, tiếp thị đầu thầu; thực hiện định biên nhân sự tinh gọn, sắp xếp bố trí lao động hợp lý để tăng năng suất lao động và hiệu quả công việc.

- Chỉ đạo tiếp tục ứng dụng có hiệu quả các phần mềm, khoa học công nghệ trong công tác quản trị điều hành, xử lý công việc, tổ chức quản lý, tổ chức sản xuất; cải tiến biện pháp, kỹ thuật thi công, tối ưu bộ định mức nội bộ để hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

#### ✚ Về công tác quản lý sử dụng vốn:

- Theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025, tại ngày 31/12/2025, vốn điều lệ của PVC-MS là 600 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu 91,62 tỷ đồng (chiếm 15,27%). Vốn chủ sở hữu âm 508,38 tỷ đồng, giảm âm vốn 14,78 tỷ đồng so với năm 2024 do trong năm 2025 đơn vị hoạt động SXKD có lãi 14,78 tỷ đồng để bù đắp.

- Về các khoản đầu tư góp vốn trước đây, như phần vốn góp 5 tỷ đồng, tương đương 2,63% vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần Khách sạn Lam Kinh từ năm 2011, đến nay PVC-MS vẫn chưa tìm được đối tác để nhận chuyển nhượng, khoản vốn góp này đã được trích lập dự phòng 100% trong năm 2019; Đối với 5.000 cổ phần, tương đương 50 triệu đồng vốn góp của PVC-MS tại PV-PIPE, Công ty tiếp tục giữ nguyên vốn đầu tư theo cam kết.

#### ✚ Về công tác quan hệ cổ đông:

- Công tác quan hệ cổ đông luôn được HĐQT quan tâm chú trọng. Công ty tuân thủ việc công bố thông tin theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và các quy định khác của pháp luật có liên quan đối với công ty niêm yết.

- Giá trị và khối lượng giao dịch cổ phiếu PXS trong năm 2025 giảm theo tình hình chung của thị trường chứng khoán và do bị đưa vào diện kiểm soát, hạn chế giao dịch. Hiện cổ phiếu PXS đang giao dịch trên sàn UPCOM thuộc Sở GDCK Hà Nội.

#### d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

- Thành viên HĐQT độc lập làm việc theo chế độ không thường xuyên.
- Thành viên HĐQT độc lập tham dự/ ủy quyền tham dự các buổi họp của Hội đồng quản trị, trả đầy đủ các phiếu xin ý kiến của Hội đồng quản trị.
- Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ của HĐQT.

#### e) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT Công ty đều có kinh nghiệm về quản lý và đã được đào tạo về quản trị kinh doanh/ quản trị doanh nghiệp tại thời điểm được bầu/ bổ nhiệm.

### 2. Ban kiểm soát:

#### a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu
1.	Nguyễn Thị Thùy Trang	Trưởng BKS	8	0,0001%
2.	Nguyễn Thị Thu Anh	Trưởng BKS	-	-
3.	Hoàng Văn Hải	Thành viên BKS	-	-



4.	Vũ Thị Châm	Thành viên BKS	-	-
----	-------------	----------------	---	---

Ghi chú:

- Bà Nguyễn Thị Thùy Trang: Miễn nhiệm chức vụ Trưởng BKS ngày 16/06/2025;
- Bà Nguyễn Thị Thu Anh: Bổ nhiệm chức vụ Trưởng BKS ngày 16/06/2025;
- Bà Vũ Thị Châm: Bổ nhiệm Thành viên BKS ngày 16/06/2025.

**b) Hoạt động của Ban kiểm soát:**

- Hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp, luôn đảm bảo tính trung thực, khách quan;
- Giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2025 và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty PVC-MS đã ban hành;
- Kiểm tra, giám sát công tác lập Báo cáo kiểm kê, Báo cáo tài chính quý/ năm đảm bảo tuân thủ chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam. Phối hợp với Kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và báo cáo năm. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 và Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2025;
- Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành, thực hiện các quy chế, quy định do Công ty ban hành; Đề xuất các ý kiến sửa đổi, bổ sung đối với các quy chế quản lý nội bộ không còn phù hợp;
- Tháng 12/2025 Ban kiểm soát Công ty tiến hành rà soát tình hình thực hiện SXKD năm 2025 trước khi kết thúc năm tài chính;
- Thường xuyên tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc;
- Thực hiện chế độ báo cáo giám sát định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Ban kiểm soát Tổng công ty PetroCons;
- Họp Ban kiểm soát mỗi quý 01 lần.

**✚ Kết quả giám sát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty hoạt động tích cực với tinh thần trách nhiệm cao. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Ban giám đốc trong việc thực thi các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được Ban giám đốc triển khai kịp thời.
- Trong năm 2025, HĐQT đã ban hành 47 Nghị quyết và Quyết định để chỉ đạo điều hành các mặt hoạt động của Công ty.
- Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

**✚ Kết quả giám sát đối với hoạt động của Ban giám đốc:**

- Trong năm 2025, Ban giám đốc đã bám sát và triển khai kịp thời các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty, các chỉ đạo của Tổng công ty PetroCons.
- Ban giám đốc kiểm tra giám sát thường xuyên các dự án, chỉ đạo sát sao và kịp thời giải quyết các vướng mắc đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình.
- Ban giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong công tác quản lý điều hành hoạt động SXKD. Công tác chào thầu, công tác quản lý và triển khai dự án đã có nhiều chuyển biến tích cực, bước đầu công ty đã có lãi tuy nhiên cần nâng cao hơn nữa công tác kiểm soát chi phí ở các dự án, một số công trình/dự án còn tiềm ẩn rủi ro lỗ khi chưa thanh quyết toán.



#### ✚ Đối với công tác cổ đông:

Các thông tin về hoạt động SXKD của Công ty, đều được công bố đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định hiện hành trên trang website [www.pvc-ms.vn](http://www.pvc-ms.vn).

#### ✚ Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, BKS được Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các Phòng chức năng, bộ phận của Công ty đã phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.
- Thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát nắm bắt được tình hình hoạt động SXKD của Công ty và các đơn vị trực thuộc, đã đưa ra các ý kiến với HĐQT, Ban giám đốc và các đơn vị có liên quan về các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, góp phần nâng cao hiệu quả, an toàn SXKD.

#### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Giám đốc và Ban kiểm soát:

##### a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã thông qua kế hoạch chi phí tiền lương, phụ cấp, thù lao của HĐQT là 1.414.872.000 đồng, thực chi trong năm 1.412.926.000 đồng, bằng 99,9% kế hoạch năm, cụ thể:

- Tiền lương, phụ cấp, thù lao của Ban kiểm soát theo kế hoạch năm 2025 là 594.300.000 đồng, thực chi trong năm 530.446.000 đồng, bằng 89,3% kế hoạch năm.

*(Chi tiết được thể hiện trong Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025)*

##### b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

##### c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có.

##### d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng các quy định hiện hành của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty đối với công ty đại chúng niêm yết.

#### V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

##### 1. Ý kiến kiểm toán: *(Chi tiết tại Báo cáo tài chính kiểm toán 2025).*

##### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

*(Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty đã được công bố thông tin và đăng tải đầy đủ trên website của PVC-MS tại chuyên mục “Quan hệ cổ đông”).*

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT HN;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Lưu: VT, TCKT, HĐQT.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP  
LUẬT CỦA CÔNG TY**

CÔNG TY CỔ PHẦN  
KẾT CẤU KIM LOẠI  
VÀ LẮP MÁY  
DẦU KHÍ  
TP. VŨNG TÀU T. BÀ RỊA VŨNG TRƯ

**PHAN KHẮC MÃN**